Ngày dạy: 5 / 9 /2024

**CHỦ ĐỀ 1: EM VỚI NHÀ TRƯỜNG**

*(9 tiết – 3 tuần)*

## 1. Kiến thức

## Sau khi tham gia các hoạt động trong chủ đề này, HS

## -Tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với ban bè, thầy cô.

## -Xây dựng được kế hoạch tổ chức họat động phòng chống bắt nạt học đường, tham gia thực hiện và đánh giá được hiệu quả của họat động này.

## -Xác định được mục tiêu và xây dựng được kế họach cho các buổi lao dộng công ích ở trường.

## -Làm được các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường

## -Tham gia các hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản (TNCS) Hồ Chí Minh

## 2. Phát triển phẩm chất:

## +Nhân ái, khoan dung, tôn trọng mọi người qua các hoat động tìm hiểu và thực hành thể hiện tôn trọng sự khác biết và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô, tìm hiểu và thực hành phòng chống bắt nạt học đường

## +Trách nhiệm thông qua các họat động phòng chống bắt nạt học đường, tham gia lao đông công ích.

## 3. Phát triển các năng lực:

## + Thích ứng với cuộc sống qua các hoạt động thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè. thầy cô.

## + Thiết kế và tổ chức họat động qua xây dựng, thực hiện kế họach: phòng chống bắt nạt học đường lao động công ích: làm sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường

## + Tự chủ trong các mối quan hệ với bạn bè thầy cô

## + Giao tiếp và hợp tác qua việc cùng các bạn trong lớp trong nhóm thực hiện các hoạt động trong chủ đề

# TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**KHAI GIẢNG NĂM HỌC MỚI**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia trải nghiệm các hoạt động trong nội dung này, HS sẽ:

-HS làm được các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường, tự hào vể những truyền thống của nhà trường.

-Định hướng các hoạt động trải nghiệm trong nội dung 1 của chủ để.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

-Giao tiếp và hợp tác khi tham gia các hoạt động trong chủ để.

***- Năng lực riêng:***

-Tự chủ trong các mối quan hệ với bạn bè, thầy cô.

-Giao tiếp và hợp tác với các bạn trong nhóm, trong lớp.

**3. Phẩm chất:** -Phát triển các phẩm chất nhân ái, khoan dung, tôn trọng bạn bè và mọi người.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

-Xây dựng kế hoạch cuộc phát động “Xây dựng truyền thống nhà trường.

- Chuẩn bị không gian, địa điểm để trưng bày và giới thiệu sản phẩm: phòng truyền thống, hành lang, trang mạng xã hội của trường.

- Hệ thống âm thanh, phông nền và trang thiết bị phục vụ hoạt động định hướng.

- Phân công lớp/ số trực tuần xây dựng chương trình, cả người dẫn chương trình (MC) và chuẩn bị 2 – 3 tiết mục văn nghệ

-Chuẩn bị một bức ảnh có tên "Bà lão hay cô gái và một bức tranh (kích thước bất kì).

**2. Đối với HS:**

- Sách giáo khoa (SGK) và sách bài tập (SBT) hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

- Xây dựng chương trình, cử MC, chuẩn bị 2 – 3 tiết mục văn nghệ theo sự phân công

-Chuẩn bị nguyên vật liệu, dụng cụ để làm các sản phẩm truyền thống nhà trường như giấy, bút màu, bìa cứng, cây xanh,...

- Giấy A0, bút dạ màu xanh, đỏ, bút màu cho hoạt động thảo luận.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS trước khi diễn ra buổi lễ khai giảng chào mừng năm học mới.

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, đội văn nghệ thể hiện tiết mục mở màn.

**c. Sản phẩm:** HS trình bày.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, hưởng ứng tiết mục văn nghệ chào mừng lễ khai giảng.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Tổ chức lễ khai giảng**

**a. Mục tiêu:**

- Nhận thức được ý nghĩa của ngày khai giảng và cảm thấy tự hào, hạnh phúc khi được thầy cô, các anh chị chào đón.

- Tự tin tham gia lễ khai giảng và có ấn tượng tốt đẹp về ngày khai giảng.

**b. Nội dung:** GV cùng BGH tổ chức lễ khai giảng, HS trật tự, chú ý lắng nghe, quan sát.

**c. Sản phẩm:** Trình tự diễn ra buổi lễ khai giảng.

**d. Tổ chức thực hiện:**

-Thực hiện các nghi thức theo chương trình của ngày khai giảng chào mừng năm học mới:

-Đón tiếp đại biểu.

-Tổ chức lễ diễu hành: rước cờ, ảnh Bác Hồ.

-Lễ chào cờ.

-Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu đến dự lễ khai giảng.

-Đại diện địa phương hoặc nhà trường đọc thư của chủ tịch nước gửi GV và HS nhân ngày khai giảng.

-Hiệu trưởng nhà trường đọc diễn văn khai giảng năm học mới.

-Đại diện GV và HS phát biểu ý kiến, cam kết thi đua dạy tốt, học tốt.

-Đại biểu phát biểu ý kiến, chào mừng ngày khai giảng.

**Hoạt động 2: Tham gia cuộc phát động phong trào thi đua “Xây dựng truyền thống nhà trường” của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.**

**a. Mục tiêu:**

-HS làm được các sản phẩm đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường, tự hào về những truyền thống của nhà trường

-Định hướng cho IIS tham gia các hoạt động trải nghiệm trong nội dung 1 của chủ đề.

**b. Nội dung:** HS làm các sản phẩm / công trình đóng góp xây dựng truyền thống nhà trường

**c. Sản phẩm:** HS trưng bày sản phẩm.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh hoặc tổng phụ trách (TPT) lên phát động cuộc thi đua xây dựng truyền thống nhà trường.  + Nội dung: Mỗi lớp sẽ làm ít nhất 1 sản phẩm/ công trình để đóng góp vào truyền thống của nhà trường. Sản phẩm/ công trình đó có thể là khuôn viên cây xanh, xây dựng thư viện lớp học tạo góc checkin ở sân trường...  + Hình thức trình bày: Sau khi các lớp đã hoàn thành sản phẩm/ công trình của lớp mình thì có thể qua hình ảnh lên fanpage của Trường để giới thiệu sản phẩn của lớp. Hình ảnh sản phẩm của lớp nhận được nhiều bình luận, yêu thích và chia sẻ cũng được coi như một tiêu chí giành giải của cuộc thi.  + Thời gian làm sản phẩm: 2 tuần kể từ ngày phát động phong trào thi đua  - Kết thúc buổi phát động thi đua. GV hoặc là bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Làm sản phẩm đóng góp vào truyền thống nhà trường chính là việc làm có ý nghĩa, tạo dựng những giá trị tốt đẹp và xây dựng văn hoá nhà trường là việc làm, trách nhiệm của tất cả thành viên trong nhà trường bao gồm GV, cán bộ nhân viên nhà trường và HS  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  HS biểu diễn các tiết mục văn nghệ chào mừng  - MC giới thiệu truyền thông nhà trường, chiếu một số hình ảnh về truyền thống nhà trường một số hình ảnh về công trình của HS ở các trường khác (nếu sân trường có màn hình Led).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  -Lắng nghe yêu cầu và ý nghĩa hoạt động và hỏi lại nếu chưa rõ.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá hoạt động. | -HS nắm được yêu cầu và ý nghĩa của hoạt động để về lớp triển khai thực hiện. |

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

**a. Mục tiêu:** HS tiếp tục tìm hiểu về truyền thông nhà trường

**b. Nội dung:** Về kết quả học tập và rèn luyện.

**c. Sản phẩm:** Hs trình bày với các bạn trong lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

-HS chia sẻ, giao lưu với các bạn trong lớp về kết quả học tập và rèn luyện ... .

# TIẾT 2.

**Nội dung 1:**

**TÔN TRỌNG SỰ KHÁC BIỆT VÀ SỐNG HÀI HOÀ**

**VỚI CÁC BẠN, THẦY CÔ**

**I. MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức:**

Sau khi tham gia hoat động này HS có khả năng:

## -Nhận diện được biểu hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô

## -Thể hiện được hành vi, thái độ tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

## -Phát triển phẩm chât nhân ái, khoan dung.

**2.Năng lực:**

**Năng lực chung:**

-Giải quyết được những nhiệm vụ học tâp một cách độc lập, theo nhóm và thể hiên sự sáng tạo.

-Góp phần phát triển năng lục giao tiếp và hợp tác qua hoat đông nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

**Năng lục riêng:** Có khả năng hơp tác giải quyết những vẩn đề một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất:**

Bồi dưỡng tình yêu bạn bè. thầy cô giáo, trường lớp.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1-Đối với giáo viên:**

## -Xây dựng kế hoạch cuộc phát động “Xây dựng truyền thống nhà trường”.

## -Chuẩn bị không gian, địa điểm để trưng bày và giới thiệu sản phẩm: phòng truyền thống, hành lang, trang mạng xã hội của trường; hệ thống âm thanh, phông nền và trang thiết bị phục vụ hoạt động định hướng.

## -Phân công lớp/ tổ trực tuần xây dựng chương trình, cử người dẫn chương trình (MC) và chuẩn bị 2- 3

## tiết mục văn nghệ.

## -Chuẩn bị một bức ảnh có tên “Bà lão hay cô gái” và một bức tranh vẽ (kích thước bất kì)..

**2-Đồi với học sinh:**

## -Xây dựng chương trinh, cử người dẫn chương trình (MC), chuẩn bị 2- 3 tiết mục văn nghệ theo sự phân công và tập dượt.

## *-SGK và SBT* Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

## -Bút màu, bìa cứng,...

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:** Nghệ thuật xem tranh

**a.Mục tiêu:**

Tạo sự vui vẻ, tâm thể, động lực cho HS và dẫn dắt HS vào hoạt động mới.

**b.Nội dung:**

GV nêu vấn , HS trà lời câu hỏi.

**c.Sán phẩm học tập:**

HS lắng nghe và trả lời câu hỏi.

**d.Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  -Chiếu bức ảnh "Bà lão hay cô gái" và đặt câu hỏi “Các em nhìn thấy gì ở bức ảnh trên ?  - Kết luận: Cùng trong một bức tranh nhưng có người sẽ nhìn thấy bà lão, có người lại nhìn thấy cô gái. Như vậy là cùng một sự vật, hiện tượng những mỗi người sẽ nhìn thấy một khía cạnh khác nhau.  -Tiếp tục cầm bức ảnh/ tranh khác trên tay và hỏi cả lớp: “Các em thích nhất điều ở bức ảnh/ tranh này ?Lý do thích nhất điểm đó là gì ?  \* Kết luận: Cuộc sống của chúng ta thật đa dạng, muôn màu giống như bức ảnh/tranh này.Mỗi một màu đều làm nên vẻ đẹp tổng thể của bức tranh, giống như mỗi ý kiến, mỗi sự khác biệt trong cuộc sống sẽ tạo ra nét đẹp và ý nghĩa riêng.  - Đặt câu hỏi về trải nghiệm của HS khi đưa ra nhận xét của mình về bức ảnh/tranh.  - Giới thiệu nội dung trải nghiệm mới.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  -Mô tả theo quan sát của mình. Thường là nhìn thấy hình ảnh bà lão/cô gái.  - Một số HS trả lời.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - H5 nêu suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa của tôn trọng sự khác biệt và sống hài hòa.  -Cảm nhận của các em về bức ảnh GV đưa ra.  -HS nhận thức được ý nghĩa của sự phong phú, đa dạng, khác biệt.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  **-**GV nhận xét và dẫn dắt HS vào hoạt động: ... |  |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**Hoạt động 1:** **Tìm hiểu biểu hiện của tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô**

**a. Mục tiêu**:

-HS nhận diện được những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn và thầy cô.

- Nhận thức được tầm quan trọng của việc tôn trọng sự khác biệt, sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

- Xác định được cách ứng xử tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thấy cô.

**b. Nội dung**:

-Tầm quan trọng của việc tôn trọng sự khác biệt, sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

**c. Sản phẩm**:

- HS chia sẻ...những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn và thầy cô.

**d.Tổ chức hoạt động**:

**Nhiệm vụ 1:** **Chia sẻ những hành vi, lối nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt bạn, và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  Chia sẻ trong nhóm những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô mà các em đã biết hoặc đã thực hiện.  -Hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ 1 dựa vào các gợi ý ở mục 1,2, hoạt động 1 , trang 5 SGK:  1.Chia sẻ những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn.  2.Trao đổi về những hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với thầy cô.  -Chia lớp thành 4 nhóm và phản công: Nhóm 1,2 thảo luận về “Hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn", Nhóm 3, 4 thảo luận về “Hành vi, lời nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với thầy cô".  -Yêu cầu HS thảo luận và ghi chép kết quả thảo luận bằng bút dạ trên giây A0.  -Giáo viên yêu cầu HS luân chuyển kết quả hoạt động chéo cho nhau để đọc, nhận xét và bổ sung ý kiến.  -GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả  - Giờ nhận xét, tổng hợp những ý kiến của HS và kết luận: Tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô được thể hiện qua thái độ, hành vi, lời nói, việc làm của mỗi người.Cụ thể là:  + Đối với các bạn luôn giữ thái độ khiêm tôn, biết kiểm soát cảm xúc không kiêu căng, giúp đỡ bạn khi cần thiết, chấp nhận suy nghĩ, tính cách, phong cách khác với mình của bạn  + Đối với thầy cô: luôn lắng nghe góp ý, nhận xét của thầy cô về mình; hợp tác với các bạn, thầy cô để thực hiện tốt các hoạt động mà thầy cô giao; chấp nhận sự khác biệt trong phong cách dạy học, làm việc của mỗi thầy cô.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  -Lắng nghe GV giao nhiệm vụ  -Các nhóm thực hiện nhiệm vụ được phân công.  -Theo yêu cầu của GV, nhóm 1 chuyển kết quả hoạt động cho nhóm 2 , nhóm 2 chuyển kết quả hoạt động cho nhóm 4.  - Các nhóm đọc, nhận xét và bổ sung ý kiến cho nhóm bạn bằng bút màu khác.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện nhóm lên báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ. Các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét bổ sung ý kiến.  -HS cởi mở, chia sẻ trong nhóm về những hành vi, lời nói, việc làm thế hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô mà các em đã biết hoặc thực hiện.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -GV nhận xét, chốt kiến thức  Chỉ khi tôn trọng và sống hài hoà với các bạn, thầy cô, chúng ta mới có được cảm xúc tích cực (vui vẻ, cởi mở, chan hoà, yêu thương) và được tôn trọng. | **1.Chia sẻ những hành vi, lối nói, việc làm thể hiện tôn trọng sự khác biệt bạn, và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.**  Chỉ khi tôn trọng và sống hài hoà với các bạn, thầy cô, chúng ta mới có được cảm xúc tích cực (vui vẻ, cởi mở, chan hoà, yêu thương) và được tôn trọng. |

**Nhiệm vụ 2: Xác định cách thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  -GV chia lớp thành các nhóm và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ dựa vào gợi ý mục 3, hoạt động 1, trang 5 SGK.yêu cầu HS suy ngẫm, liên hệ thực tế để xác định cách thể hiện sự tôn trọng khác biệt và sống hài hoà bạn bè, thầy cô ngoài gợi ý SGK:  3.Thảo luận để xác định cách ứng xử thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.  - Tổ chức cho HS thảo luận để thực hiện nhiệm vụ 2  -GV mới đại diện 1 nhóm trình bày kết quả.  -Yêu cầu các nhóm khác nhận xét, bổ sung phiên.  - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận hoạt động l: Chúng ta cần tôn trọng sự khác biệt để sống hoà đồng với nhau thiêu này sẽ giúp chúng ta đến gần nhau hơn, cởi mở hơn, cùng nhau giải quyết nhiệm vụ chung, hiệu quả hơn thay vì xoi mói, chỉ trích hoặc phán xét. Ở nơi nào tôn trọng sự khác biệt thì nơi đó sẽ không còn kì thị, không có những rào cản và sẽ xây dựng được một cộng đồng lớn mạnh. Không tôn sự khác biệt, kỳ thị là nguồn gốc của hành vi phân biệt đối xử và ý muốn loại bỏ người khác.  -Có nhiều cách ứng xử thể hiện tôn trong sự khác biệt và sống hải hoà với các bạn, thầy cô, như bày tỏ thái độ cởi mở và chấp nhận không so sánh, không đánh giả, không chỉ trích, không phản xét những điểm khác biệt, chia sẻ cảm xúc tích cực của bản thân về sự khác biệt; nhìn nhận những mặt tích của các bạn, thầy cô có tính thân hợp tác, đoàn kết và thân thiện cối mở với các bạn, thầy cô.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  -HS thảo luận nhóm.  -Dại diện 1 nhóm xung phong trình bày kết quả  - Các nhóm khác lăng nghe và nhận xét, bổ sung ý kiến.  -Ghi kết luận hoạt động 1 vào SBT.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  -Mỗi nhóm HS cần có 1 SP hoạt động là KQ hoạt động nhóm được ghi trên giấy A0.  -Sản phẩm HĐ của mỗi nhóm cần liệt được những cách ứng xử thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà bạn bè, thầy cô.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -GV nhận xét, chốt kiến thức |  |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**Hoạt động 2. Thực hành thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thấy cô**

## a. Mục tiêu:

-HS biết cách thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

## -b. Nội dung:

**-**  Thực hành về tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

**c. Sản phẩm:**

**-**  HS tình bày sản phẩm của mình.

## d.Tổ chức hoạt dộng:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  -GV giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm HS thực hành thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà bạn bè, thầy cô của các nhân vật trong một tình huống ở SGK trang 5,6 SGK.  **TH**: Khi cùng các bạn trong lớp nói về sở thích âm nhạc, Vân cho biết mình đặc biệt thích các làn điệu dân ca và hát chầu văn. Một số bạn cười rất to vì cho rằng Vân không cập nhật xu hướng âm nhạc của giới trẻ hiện nay.  Cô Hải mới được phân công dạy môn Khoa học tự nhiên lớp 9A1 thay thầy Hùng. Hai thầy cô có phong cách giảng dạy khác nhau. Một số bạn trong lớp tỏ ra không thích cách giảng dạy của cô Hải và thường lơ là khi cô giảng bài.  - GV tổ chức cho các nhóm lên tính điểm tiểu phẩm.Có thể mỗi TH chỉ mời 1 nhóm, các nhóm còn lại sẽ nhận xét và bổ sung các cách ứng xử khác (nếu có)  -GV nhận xét kết quả thực hành của các nhóm và kết luận : Biết đón nhận và tôn trong sự khác biệt có nghĩa là đang hướng tới sự vị tha. Điều này giúp bản thân mỗi người biết sống chan hoà và đương nhiên sẽ được tôn trọng , có nhiều cơ hội để phát triển bản thân mình.  Khi con người không chấp nhận sự khác biệt sẽ dễ có những hành vi chê cười, chỉ tích phán xét, xoi mói, xâm phạm vào đời tư của người khác. Sự kì thị có thể làm cho hành vi đối xử bất bình đẳng tăng lên, mối quan hệ của con người với người trở nên xấu đi.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  -Các nhóm lắng nghe thầy cô giao nhiệm vụ.  -Các nhóm HS đọc tình huống được phân công thảo luận lựa chọn cách ứng xử của nhân vật trong tính huống và phân công sắm vai thể hiện cách ứng xử đã lựa chọn.  -Các nhóm HS lần lượt trình diễn tiểu phẩm.  -Cả lớp quan sát, nhận xét, bổ sung.  -Ghi lại thu hoạch của các sau hoạt động thực hành vào SBT  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  -Sản phẩm hoạt động của mỗi nhóm chính là cách ứng xử thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà bạn bè, thầy cô trong TH được phân công.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -GV nhận xét, chốt kiến thức | **2.** Thực hành **thể hiện tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thấy cô**  Biết đón nhận và tôn trong sự khác biệt có nghĩa là đang hướng tới sự vị tha. Điều này giúp bản thân mỗi người biết sống chan hoà và đương nhiên sẽ được tôn trọng , có nhiều cơ hội để phát triển bản thân mình.  Khi con người không chấp nhận sự khác biệt sẽ dễ có những hành vi chê cười, chỉ tích phán xét, xoi mói, xâm phạm vào đời tư của người khác. Sự kì thị có thể làm cho hành vi đối xử bất bình đẳng tăng lên, mối quan hệ của con người với người trở nên xấu đi. |

# C:\Users\Admin\AppData\Local\Temp\FineReader12.00\media\image11.jpeg D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

**Hoạt động 3:** **Rèn luyện thái độ, hành vi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.**

**a. Mục tiêu**:

- HS rèn luyện hành vi và thái độ tôn trọng sự khác biệt, sống hài hoà với các bạn thầy cô trong các hoạt động giao tiếp hàng ngày.

- HS phát huy được phẩm chất nhân ái, sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

**b. Nội dung**:

-Những hành vi và thái độ tôn trọng sự khác biệt, sống hài hoà với các bạn thầy cô trong các hoạt động giao tiếp hàng ngày.

**c. Sản phẩm**:

- HS trình bày sản phẩm

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS về nhà làm những việc sau:

+Thực hiện ứng xử tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn thầy cô trong các hoạt động giao tiếp hàng ngày.

+ Thay đổi thói quen chưa tích cực trong giao tiếp, ứng xử hàng ngày ở trong và ngoài lớp học, trường học để sống hài hoà với các bạn , thầy cô và thể hiện bản thân là người biết tôn trọng sự khác biệt.

+ Ghi lại những sự khác biệt em quan sát được trong cuộc sống hằng ngày và thái độ tôn trong của em với những sự khác biệt đó vào SBT để chia sẻ với các bạn, thầy cô trong hoạt động tới.

- GV cùng cha mẹ HS và các lực lượng giáo dục khác giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của HS và tạo điều kiện thuận lợi cho HS thực hiện nhiệm vụ bản thân là người biển tôn trọng sự khác biệt.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

-Lắng nghe GV giao nhiệm vụ

-HS thực hiện các nhiệm vụ được giao và ghi kết quả rèn luyện vào SBT.

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

-HS tự giác thực hiện các nhiệm vụ được GV giao.

-Ghi chép kết quả thực hiện nhiệm vụ

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

-GV nhận xét, chốt kiến thức

**Hoạt động 4. TỔNG KẾT NỘI DUNG 1**

-Yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

- Kết luận chung: Trong mọi môi trường, nhất là lớp học và nhà trường - nơi chúng ta hàng ngày học tập và thực hiện các hoạt động cùng bạn bè, thấy có , đều cần hướng đến sự hài hoà, hợp tác để có thể cùng nhau phát triển.

Mỗi người đều có sự khác biệt. Chỉ khi đặt mình vào vị trí của người khác thì mới có thể hiểu và chấp nhận những sự khác biệt dễ dàng hơn. Vì vậy tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô là kĩ năng cần thiết mà mỗi chúng ra cần có để luôn có cảm xúc, suy nghĩ tích cực hạn chế sự mệt mỏi, chán nản; tự tin bộc lộ những gì thuộc về con người mình và thực hiện những nhiệm vụ chung đạt hiệu quả.

- Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS. Tuyên dương, khen ngợi những HS, nhóm HS tích cực tham gia các hoạt động

# TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

**CHIA SẺ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN THÁI ĐỘ, HÀNH VI TÔN TRỌNG SỰ KHÁC BIỆT VÀ SỐNG HÀI HOÀ VỚI CÁC BẠN, THẤY CÔ.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Kết quả rèn luyện thái độ, hành vi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

- HS chia sẻ được những cảm nhận, thay đổi của bản thân khi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Nội quy trường học, lớp học

- Kế hoạch tuần mới.

- Nội dung liên quan,…

**2. Đối với HS:**

- Nội dung sơ kết tuần

- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh bước vào giờ sinh hoạt.

**b. Nội dung:** HS ổn định vị trí chỗ ngồi.

**c. Sản phẩm:** Kết quả sơ kết tuần.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp và đánh giá sơ kết tuần và xây dựng kế hoạch cho tuần học mới.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:** Đưa ra kế hoạch tuần mới.

**b. Nội dung:** Lên kế hoạch tuần mới

**c. Sản phẩm:** Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp , đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề.**

**a. Mục tiêu**:

- HS chia sẻ được kết quả rèn luyện thái độ, hành vi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô

- HS chia sẻ được những cảm nhận, thay đổi của bản thân khi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

**b. Nội dung**:

- Cảm nhận, thay đổi của bản thân khi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.

**c. Sản phẩm**:

- HS trình bày sản phẩm

**d. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV mở video về tình bạn, tình thầy trò cho HS xem và mở rộng.

- GV mời HS nêu cảm nhận, suy nghĩ về đoạn video.

- HS chia sẻ theo cảm nhận của bản thân.

- GV tổ chức cho HS chia sẻ với các bạn trong nhóm về hai nội dung sau:

*+ Kết quả rèn luyện thái độ, hành vi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.*

*+ Những cảm nhận, thay đổi của bản thân khi tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với các bạn, thầy cô.*

- Mỗi HS sau khi chia sẻ với các bạn trong nhóm, sẽ nhận góp ý từ các bạn. Yêu cầu tất cả HS đều được nhận ít nhất một ý kiến từ các bạn cùng nhóm.

- Sau khi HS chia sẻ trong nhóm, GV chia 2 dãy lớp thành các nhóm nhỏ, một dãy thảo luận về khó khăn khi thể hiện tôn trọng sự khác biệt với bạn bè và một dãy thảo luận về khó khăn khi thể hiện tôn trọng sự khác biệt với thầy cô.

- Đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.

- Từ những khó khăn mà HS chia sẻ, GV phát vấn, mời HS tiếp tục thảo luận về cách khắc phục những khó khăn gặp phải.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS chia sẻ trong nhóm nhỏ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- Mỗi nhóm cử một vài bạn chia sẻ trước lớp.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

-GV nhận xét chung về kết quả rèn luyện của HS, khen ngợi những HS đã rèn luyện có hiệu quả và động viên HS tiếp tục rèn luyện.

- GV kết luận chung:

+ Mỗi người đều có những đặc điểm riêng, khác biệt với người khác. Chỉ khi đặt mình vào vị trí của người khác thì mới có thể hiểu và chấp nhận những sự khác biệt dễ dàng hơn. Vì vậy, tôn trọng sự khác biệt và sống hài hoà với bạn bè, thầy cô là kĩ năng cần thiết mà mỗi chúng ta cần có để luôn có cảm xúc, suy nghĩ tích cực, hạn chế sự mệt mỏi, chán nản. Tự tin bộc lộ những gì thuộc về con người mình và thực hiện những nhiệm vụ chung hiệu quả.

- GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS.

- Tuyên dương, khen ngợi những HS và nhóm HS tích cực tham gia các hoạt động.

- GV kết luận hoạt động.

- Dặn dò HS chuẩn bị cho nội dung 2.

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Ý thức, thái độ của HS  - Trao đổi, thảo luận |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

**Ngày dạy: 23 / 9 / 2024**

**CHỦ ĐỀ 2: KHÁM PHÁ BẢN THÂN**

****

Sau chủ đề này, HS:

-Nhận diện được điểm tích cực và điểm chùa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân.

-Khám phá được khả năng thích nghi của bản thân với sự thay đổi trong một số tình huống của cuộc sống.

-Phát triển các phẩm chất:

+ Có trách nhiệm với bản thân.

+ Kiên trì, chăm chỉ rèn luyện bản thân.

-Phát triển các năng lực:

+ Giao tiếp, ứng xử với người thân, bạn bè, thẩy cô và mọi người phù hợp với các chuẩn mực xã hội.

+ Giải quyết các vấn đề trong giao tiếp, ứng xử; trong quá trình thích nghi với những thay đổi của cuộc sống.

**TIẾT 10. SINH HOẠT DƯỚI CỜ:**

**THAM GIA HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ VỚI CHỦ ĐỀ:**

**“GIỚI TRẺ HIỆN NAY VÀ CÁC QUY TẮC GIAO TIẾP ỨNG XỬ TRONG XÃ HỘI” ỨNG XỬ TRONG XÃ HỘI.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-HS trình bày được một số chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong xã hội.

-Đưa ra được nhận xét về các hành vỉ giao tiếp, ứng xử của thanh thiếu niên hiện nay sau khi đối chiếu với các chuẩn mực xã hội.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

-Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học

***- Năng lực riêng:***

-Rèn luyện được tính tự tin và khả năng tự nhận thức bản thân.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

-Không gian đủ rộng để tổ chức diễn đàn; tranh ảnh, băng rôn trang trí; ghế ngồi; micro và loa đài;...

-Thành lập BTC diễn đàn gồm: đại diện BGH, TPT Đội, đại diện Chi Đội trưởng một số lớp hoặc nhóm HS nòng cốt. BTC diễn đàn thống nhất mục tiêu, nội dung, cách tiến hành hoạt động và thời gian, địa điểm tổ chức hoạt động và định hướng một số nội dung có liên quan đến chủ đề của diễn đàn.

-Thành lập Ban cố vấn: có thể mời 1 GVCN, 1 GV dạy môn Giáo dục công dân, 1 GV phụ trách công tác tư vấn tâm lí của trường; người dẫn chương trình (MC).

-Thông báo cho HS về mục tiêu để HS chuẩn bị các ý kiến trình bày, trao đổi trong diễn đàn.

-Tổng hợp những câu hỏi của HS về chủ đề diễn đàn.

-Những trường hợp, tình huống thực tế về giao tiếp, ứng xử tích cực và chưa tích cực của HS THCS ở địa phương.

-Thông điệp về giao tiếp, ứng xử tích cực, hiệu quả.

-Video về giao tiếp ứng xử.

**2. Đối với HS:**

-Chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ về giao tiếp, ứng xử tích cực và chưa tích cực.

-Chuẩn bị ý kiến trình bày, trao đổi trong diễn đàn “Giới trẻ hiện nay và các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong xã hội”.

*-SGK và SBT* Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo hứng thú cho HS trước khi diễn ra buổi lễ chào cờ.

**b. Nội dung:**

-HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:**

- Thái độ HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1:** **Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**a. Mục tiêu:**

-HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộcvà sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:**

-HS hát quốc ca.

-Tổng phụ trách hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:**

-Kết quả làm việc của HS và Tổng phụ trách.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề.**

**a. Mục tiêu:**

-HS trình bày được một số chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong xã hội.

-Đưa ra được nhận xét về các hành vỉ giao tiếp, ứng xử của thanh thiếu niên hiện nay sau khi đối chiếu với các chuẩn mực xã hội.

**b. Nội dung:**

-Chuẩn mực giao tiếp, ứng xử trong xã hội.

**c. Sản phẩm:**

- Các tiết mục văn nghệ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Ổn định tổ chức, đón tiếp đại biểu (nếu có).

- Văn nghệ chào mừng (nếu có).

- MC giới thiệu Ban Cố vấn.

- Đại diện BTC lên tuyên bố lí do, khai mạc diễn đàn và định hướng nội dung diễn đàn, bao gồm các nội dung chính đã xây dựng trong kế hoạch:

*+ Các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử xã hội và ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử xã hội.*

*+ Thực trạng hành vi giao tiếp, ứng xử của thanh thiếu niên hiện nay đối chiếu với các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử xã hội.*

- MC mời các bạn HS cùng xem video clip về một số hình ảnh giao tiếp, ứng xử của giới trẻ hiện nay.

- MC lần lượt mời các bạn đã đăng kí tham luận lên phát biểu, trao đổi ý kiến về các nội dung trên. Đồng thời động viên các bạn HS khác tham gia ý kiến dù chưa đăng kí trước. Chú ý để các bạn tự do trình bày những suy nghĩ, quan điểm của mình càng nhiều càng tốt.

- HS có thể đưa ra nhận định của mình về những nội dung của diễn đàn. Cũng có thể phát biểu thể hiện sự đồng tình với những ý kiến đã phát biểu trước đó; hoặc tranh luận với những ý kiến của bạn mà bản thần thấy không đồng tình.

- Ban Cố vấn lắng nghe ý kiến, quan điểm của HS và sẵn sàng chia sẻ, giải đáp những băn khoăn, thắc mắc của HS (nếu có).

- Mời Ban Cố vấn tham gia giải đáp những băn khoăn, vướng mắc mà HS đưa ra.

- Kết thúc diễn đàn, đại diện Ban Cố vấn tổng kết các ý kiến của HS và cùng HS đưa ra thông điệp kêu gọi các bạn HS hãy giao tiếp, ứng xử theo các chuẩn mực xã hội.

- MC mời đại diện Ban Cố vấn lên tổng kết các ý kiến của HS và cùng HS đưa ra thông điệp kêu gọi các bạn HS hãy giao tiếp, ứng xử theo các chuẩn mực xã hội.

- Sau hoạt động, GV đặt câu hỏi phát vấn:

*+ Em hãy nêu các hoạt động cần thực hiện trong chủ đề 2?*

- HS trả lời theo cảm nhận của bản thân và sự chuẩn bị của bản thân.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ (nếu cần thiết).

- GV định hướng: Giao tiếp, ứng xử là hoạt động tương tác giữa người với người nhằm đạt được một mục đích nào đó. Người có hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực sẽ mở rộng, gắn kết được các mối quan hệ xã hội. Cần thiết phải rèn luyện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực và khắc phục những điểm chưa tích cực trong giao tiếp, ứng xử.

+ Chủ đề 2 giúp chúng ta trải nghiệm qua các nội dung:

-Tìm hiểu điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử

-Nhận diện điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân. Rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử của bản thân

-Tìm hiểu biểu hiện của khả năng thích nghi với những thay đổi trong cuộc sống.

-Khám phá, rèn luyện khả năng thích nghi của bản thân với sự thay đổi

**Kết thúc hoạt động**

- HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia hoạt động định hướng.

- Thể hiện giao tiếp, ứng xử tích cực bằng lời nói, việc làm cụ thể.

- GV nhận xét tinh thần chuẩn bị, tham gia hoạt động của HS trước khi bắt đầu chủ đề.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

* Yêu cầu HS suy ngẫm về những hành vỉ giao tiếp, ứng xử của thanh thiếu niên hiện nay

**Tuần 4.**

**Ngày dạy: 26 / 9 / 2024**

**TIẾT 11**. **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ:**

**TÌM HIỂU ĐIỂM TÍCH CỰC VÀ CHƯA TÍCH CỰC TRONG**

**HÀNH VI GIAO TIẾP, ỨNG XỬ**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-Nhận diện được điểm tích cực và điểm chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân.

-Thực hiện được việc rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử của bản thân trong cuộc sống hằng ngày.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung:**

+ Giao tiếp, ứng xử với người thân, bạn bè, thẩy cô và mọi người phù hợp với các chuẩn mực xã hội.

+ Giải quyết các vấn đề trong giao tiếp, ứng xử; trong quá trình thích nghi với những thay đổi của cuộc sống.

**\* Năng lực riêng:**

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

-Có trách nhiệm với hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân.

-Tự tin trong giao tiếp, ứng xử.

-Tôn trọng đối tượng giao tiếp.

-Kiên trì, chăm chỉ rèn luyện bản thân.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

-Những trường hợp, tình huống thực tế về giao tiếp, ứng xử tích cực và chưa tích cực của HS THCS ở địa phương.

-Thông điệp về giao tiếp, ứng xử tích cực, hiệu quả.

-Video về giao tiếp ứng xử.

**2. Đối với học sinh**

-Giấy trắng khổ A4, bút viết.

*-SGK và SBT* Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**

-HS phân biệt được những lời nói lịch sự, tích cực và chưa lịch sự, chưa tích cực trong giao tiếp, ứng xử.

-Nhận ra ý nghĩa, tác dụng của những lời nói lịch sự, tích cực trong giao tiếp, ứng xử.

-Tạo bầu không khí vui vẻ, hứng thú tìm hiểu chủ đề mới.

**b. Nội dung:**

- Trò chơi "Lịch sự"

**c. Sản phẩm:**

**-** HS tham gia trò chơi

**d. Tổ chức thực hiện**:

- Trò chơi “Lịch sự”

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

-Giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi.

-Người làm quản trò sẽ lần lượt đưa ra những lời yêu cầu, đề nghị. Nếu là những lời yêu cầu, đề nghị lịch sự (ví dụ như: Mời các bạn đứng lên/ Xin mời các bạn giơ hai tay lên cao/…) thì người chơi thực hiện động tác theo yêu cầu. Ngược lại, nếu lời yêu cầu, đề nghị chưa lịch sự (ví dụ như: Ê, đứng lên đi!/ Giơ tay lên ngay!/…) thì người chơi không được thực hiện theo.

-Nếu ai nhầm lẫn, tức là không làm theo những lời yêu cầu lịch sự, hoặc làm theo những lời yêu cầu không lịch sự, thì sẽ bị loại khỏi cuộc chơi.

– Cử HS làm quản trò.

- GV tổ chức cho HS thảo luận sau trò chơi:

+ Em có suy nghĩ gì sau khi chơi trò chơi?

- Quản trò tổ chức cho các bạn chơi với tốc độ nhanh dần. Sau một lúc có thể thay đổi người làm quản trò.

- HS thảo luận và chia sẻ về ý nghĩa của trò chơi.

- GV mở video, HS xem video và trả lời câu hỏi: “Hành vi của bạn nào nên và bạn nào là không nên trong video?”

- GV nhận xét phần tham gia hoạt động và các câu trả lời của HS, dẫn dắt vào các hoạt động của bài. Giới thiệu nội dung trải nghiệm mới.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

-HS thảo luận về ý nghĩa của trò chơi.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**

-Tất cả HS trong lớp đều tham gia chơi.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**

GV tổ chức cho HS thảo luận sau trò chơi: Em có suy nghĩ gì sau khi chơi trò chơi?

***GV kết luận****:* Những lời yêu cầu, đẽ nghị lịch sự, tích cực khi giao tiếp, ứng xử khiến người nghe cảm thấy hài lòng, dễ chịu và sẵn sàng thực hiện theo. Ngược lại những lời nói chưa lịch sự, chưa tích cực khiến người nghe cảm thấy bị xúc phạm, khó chịu và không muốn thực hiện yêu cầu.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu** **điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử**

**a. Mục tiêu**:

HS chỉ ra được những điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử.

**b. Nội dung**:

- Hành vi giao tiếp, ứng xử.

**c. Sản phẩm**:

- Câu trả lời của hs

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  \* ***Nhiệm vụ 1****:* Tìm hiểu điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của các nhân vật trong mỗi tình huống.  -GV chuyển giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ 1 dựa vào các gợi ý ở mục 1, 2 của Hoạt động 1 (SGK - trang 12).  -GV chia HS thành các nhóm, phân công mỗi nhóm nghiên cứu một tình huống và chỉ ra những điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của các nhân vật trong mỗi tình huống.  -GV mời đại diện mỗi nhóm trình bày ý kiến. Các nhóm còn lại lắng nghe, nhận xét và bổ sung ý kiến.  -GV nhận xét, tổng hợp những ý kiến của HS và chốt lại:  *+* Tình huống 1: Lê và các bạn đã có những hành vi giao tiếp, ứng xử chưa tích cực. Đó là quên không xin lỗi khi đượcgỉúp đỡ; cười nói, làm ồn trong thư viện.  + Tình huống 2: Huy và cậu bé đã có những hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực. Đó là cậu bé đã biết xin lỗi khi va phải người khác. Huy đã biết kiêm chế cơn giận và nhắc nhở cậu bé một cách nhẹ nhàng, không sử dụng bạo lực.  \* ***Nhiệm vụ 2****:* Nêu những biểu hiện tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ủng xử.  -GV chuyển giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ 2 dựa vào các gợi ý ở mục 1, 2, Hoạt động 1 (SGK - trang 12).  -Các nhóm thảo luận, ghi kết quả ra giấy Ao, dưới hình thức bảng, sơ đồ tư duy,...  -Các nhóm trưng bày kết quả thảo luận.  -Thảo luận chung về những hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực và chùa tích cực của HS THCS/ cộng đồng cư dân ở địa phương.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  *Nhiệm vụ 1:*Tìm hiểu điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của các nhân vật trong mỗi tình huống.  *Nhiệm vụ 2:*Nêu những biểu hiện tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ủng xử.  -HS làm việc nhóm, thực hiện nhiệm vụ và cử người ghi chép kết quả.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**  -Sản phẩm hoạt động nhóm phải chỉ ra được điểm nào là tích cực, điểm nào là chưa tích cực trong hành vi của các nhân vật trong mỗi tình huống và giải thích rõ lí do.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**  -GV tổng hợp các ý kiến và kết luận:  Biểu hiện của hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực:  + Mạnh dạn, tự tin khi giao tiếp.  + Tôn trọng, quan tâm đến cảm xúc, nhu cẩu, lợi ích chính đáng của đối tượng giao tiếp.  + Tắng nghe tích cực khi người khác đang nói.  + Chân thành, cẩu thị, tìm những điểm hay, điểm tốt của người khác để khen ngợi và học tập họ.  + Sử dụng lời nói, cách nói phù hợp với người nghe.  + Kết hợp giữa lời nói với ngôn ngữ cơ thể một cách phù hợp khi giao tiếp.  + Cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, cụ già, em nhỏ, phụ nữ có thai.  + Tôn trọng quy định vể trật tự, vệ sinh nơi công cộng.  **-**Biểu hiện của hành vi giao tiếp, ứng xử chưa tích cực:  + Coi thường, không tôn trọng đối tượng giao tiếp.  + Ngắt lời khi người khác đang nói mà không xin lỗi trước.  + Có những lời nói, hành động, cử chỉ làm tổn thưong đối tượng giao tiếp.  + Vứt rác bừa bãi, chen lấn, xô đẩy, cười đùa,... gây mất trật tự, vệ sinh nơi công cộng. | **1.Tìm hiểu điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử**  **Biểu hiện của hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực**:  + Mạnh dạn, tự tin khi giao tiếp.  + Tôn trọng, quan tâm đến cảm xúc, nhu cẩu, lợi ích chính đáng của đối tượng giao tiếp.  + Tắng nghe tích cực khi người khác đang nói.  + Chân thành, cẩu thị, tìm những điểm hay, điểm tốt của người khác để khen ngợi và học tập họ.  + Sử dụng lời nói, cách nói phù hợp với người nghe.  + Kết hợp giữa lời nói với ngôn ngữ cơ thể một cách phù hợp khi giao tiếp.  + Cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, cụ già, em nhỏ, phụ nữ có thai.  + Tôn trọng quy định vể trật tự, vệ sinh nơi công cộng.  **-Biểu hiện của hành vi giao tiếp, ứng xử chưa tích cực**:  + Coi thường, không tôn trọng đối tượng giao tiếp.  + Ngắt lời khi người khác đang nói mà không xin lỗi trước.  + Có những lời nói, hành động, cử chỉ làm tổn thưong đối tượng giao tiếp.  + Vứt rác bừa bãi, chen lấn, xô đẩy, cười đùa,... gây mất trật tự, vệ sinh nơi công cộng. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**Tuần 4.**

**Ngày dạy: 23 / 9 / 2024**

**TIẾT 12. SINH HOẠT LỚP:**

**CHIA SẺ KẾT QUẢ NHẬN DIỆN ĐIỂM CHƯA TÍCH CỰC TRONG HÀNH VI GIAO TIẾP, ỨNG XỬ CỦA BẢN THÂN**

**1. Kiến thức**

HS phản hồi được kết quả rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử của bản thân trong cuộc sống hằng ngày.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:*** Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

+ Rèn luyện kĩ năng giao tiếp, thuyết trình.

**3. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Kế hoạch tuần mới.

- Nội dung liên quan,…

**2. Đối với HS:**

- Nội dung sơ kết tuần

- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

-Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen tiết SHL.

**b. Nội dung:**

**-** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:**

**-** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN ổn định lớp và hướng HS vào tiết sinh hoạt lớp.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:**

-Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

**b. Nội dung:**

- Tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp , đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2:** **Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

-Những kĩ năng giao tiếp, ứng xử của bản thân trong cuộc sống hằng ngày.

**b. Nội dung:**

- Kết quả rèn luyện của HS

**c. Sản phẩm:**

- HS chia sẻ theo nhóm.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia lớp thành 4 nhóm.

- GV tổ chức trò chơi “Phóng viên” theo luật chơi như sau:

+ Lượt 1, nhóm 1 sẽ cử một thành viên làm phóng viên, thực hiện phỏng vấn các HS trong 3 nhóm còn lại.

+ Lượt 2, nhóm 2 sẽ cử một thành viên làm phóng viên, thực hiện phỏng vấn các HS trong 3 nhóm còn lại. Lần lượt như vậy, cả 4 nhóm thông qua 4 lượt chơi làm phóng viên phỏng vấn một số HS trong lớp.

- Nội dung phỏng vấn xoay quanh những câu hỏi gợi ý như sau: (HS có thể tự bổ sung thêm các câu hỏi trong quá trình phỏng vấn).

*+ Bạn đã làm gì để rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử của bản thông*

*+ Bạn đã có những tiến bộ, thay đổi tích cực nào trong giao tiếp, ứng xử*

*+ Bạn có gặp khó khăn gì khi rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử*

*+ Bạn cảm thấy như thế nào khi giao tiếp, ứng xử hiệu quả/ chưa hiệu quả HS chia sẻ thu hoạch của bản thân sau trò chơi.*

- GV linh động kết thúc hoạt động khi đã có một số HS được chia sẻ.

- HS hào hứng, tích cực tham gia trò chơi.

- HS đóng vai phóng viên tương tác linh động khi phỏng vấn. Hs được mời phỏng vấn tích cực chia sẻ, trả lời đúng với trải nghiệm của bản thân.

- GV khích lệ, tương tác với HS trong hoạt động để các em tự tin trả lời.

- GV nhận xét, đánh giá các câu trả lời của HS.

- GV nhận xét chung, khen những HS đã có những tiến bộ trong giao tiếp, ứng xử và động viên những HS khác tiếp tục rèn luyện để giao tiếp, ứng xử hiệu quả trong cuộc sống.

- GV tổ chức cho HS chia sẻ với các bạn trong nhóm về hai nội dung sau:

*+ Những cảm nhận, thay đổi của bản thân sau khi rèn luyện hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực.*

- Mỗi HS sau khi chia sẻ với các bạn trong nhóm, sẽ nhận góp ý từ các bạn. Yêu cầu tất cả HS đều được nhận ít nhất một ý kiến từ các bạn cùng nhóm.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

-Lắng nghe GV hướng dẫn cách chơi.

-Mỗi nhóm cử một bạn sắm vai làm phóng viên.

-Các “phóng viên” chuẩn bị câu hỏi phỏng vấn.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**

-Những câu trả lời chân thực về kết quả rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử của bản thân trong thực tiễn.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**

-GV nhận xét chung, khen những HS đã có những tiến bộ trong giao tiếp, ứng xử và động viên những HS khác tiếp tục rèn luyện để giao tiếp, ứng xử hiệu quả trong cuộc sống.

- GV kết luận chung:

+ Hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực là yêu cầu cần thiết đối với mỗi người sống trong xã hội hiện đại để có được thành công trong công việc và hạnh phúc trong cuộc sống. Vì vậy, mỗi chúng ta cần khám phá/ tự đánh giá được những điểm tích cực và chưa tích cực trong hành vi giao tiếp, ứng xử của bản thân, dựa vào những biểu hiện của hành vi giao tiếp, ứng xử tích cực. Từ đó, tích cực rèn luyện kĩ năng giao tiếp, ứng xử tích cực trong cuộc sống hằng ngày.

- GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS.

- Tuyên dương, khen ngợi những HS và nhóm HS tích cực tham gia các hoạt động.

- GV kết luận hoạt động.

- Dặn dò HS chuẩn bị cho nội dung 2.

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

**Ngày dạy: 21 /10 / 2024**

**CHỦ ĐỀ 3: TRÁCH NHIỆM VỚI BẢN THÂN**



Sau chủ đề này, HS:

-Thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được giao.

-Ứng phó được với những căng thẳng trong quá trình học tập và trước các áp lực của cuộc sống.

**TIẾT 22**: **SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**TRAO ĐỔI vỀ chủ đỀ**

**trách nhiệm của học sinh với nhiệm vụ được giao.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-Xác định được những việc cẩn làm để thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

-Hình thành ý thức rèn luyện để trở thành người có trách nhiệm

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

-Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học

***- Năng lực riêng:***

-Rèn kĩ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động và đánh giá.

**3. Phẩm chất:**

-Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

-Phân công HS tham gia trao đổi hoặc viết bài để tham gia cuộc trao đổi vê' chủ đề “Trách nhiệm của HS với nhiệm vụ được giao”.

-Phân công lớp/ tổ trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ, xây dựng chương trình và cử người dẫn chương trình (MC).

-Tìm hiểu những hoạt động thể hiện được trách nhiệm của HS với nhiệm vụ được giao.

**2. Đối với HS:**

-Chuẩn bị câu hỏi hoặc viết bài theo sự phân công để tham gia trao đổi về chủ đề “Trách  
nhiệm của HS với nhiệm vụ được giao” theo sự phân công, tư vấn của GV.

-Lớp hoặc tổ trực tuần xây dựng chương trình, cử người dẫn chương trinh (MC) và tập  
dượt các tiết mục văn nghệ, dẫn chương trình.

-HS lớp trực tuần chuẩn bị 2 - 3 tiết mục văn nghệ.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo hứng thú cho HS trước khi diễn ra buổi lễ chào cờ.

**b. Nội dung:**

**-** HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:**

**-** Thái độ của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1:** **Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**a. Mục tiêu:**

Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

**b. Nội dung:**

- Tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

**Hoạt động 2:** **Sinh hoạt theo chủ đề:**

**a. Mục tiêu:**

-Xác định được những việc cẩn làm để thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

-Hình thành ý thức rèn luyện để trở thành người có trách nhiệm

**b. Nội dung:**

- Điểu 34 Điều lệ trường THCS

**c. Sản phẩm:**

- HS chia sẻ ...

**d. Tổ chức thực hiện:**

Các trường có thể tổ chức hoạt động này theo các hình thức khác nhau như: diễn đàn, toạ đàm, hội thảo.

***Sau đây là gợi ý tổ chức hoạt động này theo hình thức diễn đàn***:

-GV nêu mục đích, yêu cầu của hoạt động:

+ Mục đích: HS có cơ hội thể hiện quan điểm về trách nhiệm của HS với nhiệm vụ được giao.

+ Yêu cầu: Thể hiện được quan điểm vể trách nhiệm của HS với nhiệm vụ được giao.

-Lần lượt từng HS được phân công lên trình bày bài tham luận của mình theo lời giới thiệu của MC. Những HS khác lắng nghe các bài tham luận để nhận xét, đặt câu hỏi (nếu có) và rút ra những điểu học hỏi được.

-GV chỉ định hoặc khích lệ HS xung phong nêu những điều học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi nghe các bạn tham luận.

**Một số nội dung tham khảo để viết và trình bày tham luận**:

**1) Nhiệm vụ của HS**

-Điểu 34 Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT có quy định vê' nhiệm vụ của HS như sau:

Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương ưình, kế hoạch giáo dục của nhà ưường.

Kính trọng cha mẹ, cán bộ, GV, nhân viên của nhà trường và những người lớn tuổi; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện; thực hiện điều lệ, nội quy nhà trường; chấp hành pháp luật của Nhà nước.

-Rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân.

-Tham gia các hoạt động tập thể của trường, lớp học, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Đoàn --Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; giúp đỡ gia đinh, tham gia lao động và hoạt động xã hội, hoạt động bảo vệ môi trường, thực hiện trật tự an toàn giao thông.

-Giữ gìn, bảo vệ tài sản của nhà trường, nơi công cộng; góp phẩn xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường.

**2) Những biểu hiện của người có trách nhiệm**

-Biết coi trọng thời gian.

-Biết chịu trách nhiệm trong mọi việc, hiểu được trách nhiệm phải do nỗ lực mới có được.

-Tập kế hoạch cho mọi việc.

-Biết cách tập trung để có thể hoàn thành công việc tốt hơn, mang lại hiệu quả cao hơn.

-Không đổ lỗi và luôn tôn trọng sự cố gắng của người khác.

-Không than thở và không viện cớ.

-Không ngẩn ngại thừa nhận lỗi lầm của mình và coi đó là bài học đáng quý.

***Lưu ý:*** Ngoài hoạt động mang tính định hướng như trên, các trường có thể tổ chức hoạt động khác mang tính định hướng cho nội dung 1 phù hợp với khả năng, điểu kiện thực tế

**ĐÁNH GIÁ**

-Mời một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia chương trình và những điểu học hỏi được về trách nhiệm của HS với nhiệm vụ được giao.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

HS chia sẻ với gia đình, bạn bè cảm xúc sau khi tham gia chương trình.

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

………………………………………….……………………………………………

**Tuần 8.**

**Ngày dạy: 24 /10 / 2024**

**TIẾT 23. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ**

**SỐNG CÓ TRÁCH NHIỆM (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

-Xác định được những việc cần làm để thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

-Thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

-Rèn luyện phẩm chất trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

**2.Về năng lực**

**Năng lực chung:**

+ Thiết kế và tổ chức hoạt động thể hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

+ Thích ứng với cuộc sống qua các hoạt động ứng phó với căng thẳng trong quá trình học tập và áp lực của cuộc sống.

**Năng lực riêng:**

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

+ Trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao

+ Trung thực trong việc báo cáo các sản phẩm học tập và việc thực hiện các trải nghiệm

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**-Đối với giáo viên:**

-Nghiên cứu Chủ để 3 trong SGK và SGV Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

-Máy tính, máy chiếu (nếu có).

-Bảng 2 mặt khổ A1/ Ao, phấn, bút dạ.

-Phần thưởng cho HS thắng cuộc trong trò chơi khởi động

**-Đồi với học sinh:**

-Tìm hiểu cách thể hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

*-SGK và SBT* Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

. **III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**Trò chơi Truyền tin.**

**a. Mục tiêu:**

-Tạo tâm thế hào hứng, nhu cẩu tham gia các hoạt động trong chủ để cho HS.

**b. Nội dung:**

Trò chơi Truyền tin.

**c. Sản phẩm học tập:**

- HS lắng nghe và tham gia trò chơi.

**d. Tổ chức thực hiện:**

Trò chơi Truyền tin.

GV phổ biến cách chơi và luật chơi:

-Thành lập 3 đội chơi, mỗi đội khoảng 8-10 người. Các đội đứng thành hàng dọc, cách quản trò khoảng 0,5 - 1 m. Mỗi đội cử một người đầu tiên của hàng lên nhận lệnh từ quản trò. Quản trò đưa cho mỗi người nhận lệnh một tờ giấy trong đó ghi 1 trách nhiệm HS được giao. Người nhận lệnh mỗi đội có 5 giây để ghi nhớ cụm từ trong giấy rồi trả lại quản trò. Sau 5 giây, người nhận lệnh mỗi đội sẽ trở về đầu hàng để chuẩn bị truyền tin. Khi có hiệu lệnh “Truyền tin” của quản trò, người nhận lệnh mỗi đội nhanh chóng nói nhỏ thông tin vào tai của người chơi thứ 2 của đội mình. Người chơi thứ 2 tiếp nhận thông tin và truyền tin tiếp theo tới người thứ ba. Cứ như vậy cho đến người cuối cùng. Sau khi người cuối cùng tiếp nhận thông tin, người này nhanh chóng chạy về phía quản trò và truyền lại thông tin mà mình nhận được. Khi đó, quản trò cũng đồng thời công khai tờ giấy của đội tương ứng. Đội giành chiến thắng của trò chơi là đội truyền tin tới quản trò nhanh nhất và chính xác nhất.

**Luật chơi:**

+ Không được để lộ thông tin khi truyền tin. Trong quá trinh truyền tin, nếu đội nào nghe được thông tin truyền tin của đội khác (vì nói quá to) và báo với quản trò thì đội bị lộ thông tin bị xử thua.

+ Không được truyền tắt qua người chơi. Nếu truyền tắt cũng bị xử thua.

-HS các đội tham gia trò chơi. Các bạn trong lớp cổ vũ cho các đội chơi.

-GV tổ chức cho HS nêu cảm nhận và những điểu rút ra được sau khi tham gia trò chơi.

*-GV dẫn dắt HS vào hoạt động...*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**Hoạt động 1:** **Tìm hiểu về những việc đã làm để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.**

**a. Mục tiêu**:

-HS kể được tên các nhiệm vụ đã được giao.

-HS chia sẻ được những việc đã làm để thể hiện của người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

**b. Nội dung:**

**-**Conngười sống có trách nhiệm.

**c. Sản phẩm**:

- Kết quả làm việc của HS

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  ***Nhiệm vụ:*** Kể tên các nhiệm vụ em đã được giao, những khó khăn em gặp phải khi thực hiện nhiệm vụ và những việc em đã làm để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.  -GV chuyên giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ dựa vào gợi ý ở mục 1, 2, Hoạt động 1 (SGK - trang 17).  Lưu ý với HS:  + Ở mục 2 trong SGK nêu ví dụ về 1 việc mà HS đã làm để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao. Khi thực hiện nhiệm vụ này, các em hãy nhớ lại cồng việc cụ thể mà mình được giao ở nhà, trường, lớp, cộng đồng, ghi lại những việc chính bản thân mình đã làm để thể hiện mình là người có trách nhiệm khi thực hiện công việc.  + Các em làm việc cá nhân, ghi ý kiến của mình vào SBT, sau đó thảo luận và ghi ý kiến thống nhất trong nhóm vào giấy/ bảng theo gợi ý trong phiếu học tập:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | |  | Những nhiệm vụ em được giao | Những khó khăn em gặp phải (nếu có) | Những việc em đã làm để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao | | Ở gia đinh |  |  |  | | Ở lớp học, nhà trường |  |  |  | | Ngoài cộng đồng |  |  |  |   -GV tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh làm việc theo trình tự.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  -Đại diện các nhóm HS chia sẻ với cả lớp về kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm mình.  -GV yêu cầu một số HS nêu nhận xét và những điểu rút ra qua phần trình bày của các nhóm.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  -GV nhận xét, tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận Hoạt động 1:  HS lớp 9 thường được giao các nhiệm vụ:  + Ởtrường; lớp: trực nhật, lao động, tham gia văn nghệ, hoàn thành bài tập nhóm, làm bài tập vê nhà, giúp đỡ bạn gặp khó khăn,...;  *+* Ở gia đình: chuẩn bị bữa cơm, dọn dẹp nhà, gấp quần áo, tham gia lao động,,..;  + Ở cộng đồng, xã hội: tuyên truyền bảo vệ môi trường, thực hiện an toàn giao thông, giữ gìn cảnh quan thiên nhiên,...  -Khi thực hiện các nhiệm vụ này, HS có thể gặp các khó khăn như: không đủ năng lực, không đủ thời gian và phương tiện để thực hiện nhiệm vụ. Để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao, các em đã làm nhiều việc như: lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch, tìm kiếm sự hỗ trợ khi có khó khăn, không ngần ngại thừa nhận lỗi lãm của mình,... | **1.Tìm hiểu vê những việc đã làm để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.**  Để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao, các em đã làm nhiều việc như: lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch, tìm kiếm sự hỗ trợ khi có khó khăn, không ngần ngại thừa nhận lỗi lầm của mình,... |

**Hoạt động 2:** **Tìm hiểu cách thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được giao**

**a. Mục tiêu**:

-HS xác định được các cách thực hiện có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao.

**b. Nội dung**:

-Thực hiện có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao.

**c. Sản phẩm**:

- Kết quả làm việc của HS

**d. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  \* ***Nhiệm vụ 1****:* Thảo luận để đưa ra cách thực hiện có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao.  -GV chuyển giao nhiệm vụ 1 và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ theo gợi ý ở mục 1 (SGK - trang 17).  -HS thảo luận và ghi ý kiến thống nhất.  -Đại diện các nhóm HS chia sẻ với cả lớp về ý kiến của nhóm minh.  -GV gọi một số HS nêu nhận xét, góp ý.  *-GV tổng hợp các ý kiến của HS và chốt nhiệm vụ 1:* Để thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được giao, chúng ta cần:  *+* Nhận thức được trách nhiệm của bản thân đối với nhiệm vụ được giao.  *+* Lập kế hoạch cho mọi việc thật rõ ràng và cụ thể để chủ động trong việc thực hiện công việc.  + Tập trung suy nghĩ cách thực hiện và cô'gắng thực hiện để hoàn thành công việc được giao.  *+* Dự kiến những khó khăn có thể gặp phải và tìm cách vượt qua khó khăn để thực hiện nhiệm vụ được giao.  + Đã nhận làm việc gì thì phải kiên trì, cố gắng để hoàn thành đúng thời hạn và hoàn thành một cách tốt nhất.  *+* Tự giám sát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Biết chịu trách nhiệm trong mọi việc.  **\* *Nhiệm vụ 2:*** Xác định các biện pháp thực hiện có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao khi gặp khó khăn trong các trường hợp 1, 2, 3 (SGK - trang 18).  -GV chuyển giao nhiệm vụ 2, chia lớp thành các nhóm, hướng dẫn và tổ chức cho HS thảo luận trong nhóm để thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -Thực hiện 2 nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  -Đại diện 1 – 2 nhóm lên bảng trình bày cách thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  **GV nhận xét,** tổng hợp kết quảthực hiện nhiệm vụ của các nhóm và kết luận:  Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ đượcgiao, có thể gặp một số khó khăn. Là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao, cân tìm cách khắc phục hoặc tìm kiếm sự hỗ trợkhi gặp khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ đúng yêu câu, đúng thời hạn. Cụ thể là:  *+* Khi gặp khó khăn vẽ năng lực thực hiện nhiệm vụ thì nên trao đổi trong nhóm, tìm hiểu xem nhiệm vụ đó cần phải thực hiện những việc gì? Trình tự công việc ra sao? Người nào giỏi việc đó? Sau đó phân công hoặc tìm kiếm người giỏi việc đó để hỗ trợ, góp ý cho mình.  *+* Khi gặp khó khăn vẽ thời gian thực hiện nhiệm vụ thì cần tìm hỉêu việc thực hiện nhiệm vụ được giao mất bao nhiêu thời gian, sau đó sắp xếp các công việc theo thứ tự ưu tiên để theo đó thực hiện hoặc tìm các phương án giải quyết công việc, tìm kiếm các công cụ hỗ trợ hoặc tỉm người hỗ trợ để tăng tốc độ hoàn thành nhiệm vụ.  *+* Khi gặp khó khăn vê phương tiện thực hiện nhiệm vụ thì có thể thông báo, chia sẻ vẽ việc thiếu phương tiện thực hiện nhiệm vụ; có kế hoạch chuyển phương án khác hoặc tìm kiếm sự hỗ trợ (mượn, thuê) để hoàn thành công việc. | **2.Tìm hiểu cách thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được giao**  *+* Khi gặp khó khăn vẽ năng lực thực hiện nhiệm vụ thì nên trao đổi trong nhóm, tìm hiểu xem nhiệm vụ đó cần phải thực hiện những việc gì? Trình tự công việc ra sao? Người nào giỏi việc đó? Sau đó phân công hoặc tìm kiếm người giỏi việc đó để hỗ trợ, góp ý cho mình.  *+* Khi gặp khó khăn vẽ thời gian thực hiện nhiệm vụ thì cần tìm hỉêu việc thực hiện nhiệm vụ được giao mất bao nhiêu thời gian, sau đó sắp xếp các công việc theo thứ tự ưu tiên để theo đó thực hiện hoặc tìm các phương án giải quyết công việc, tìm kiếm các công cụ hỗ trợ hoặc tỉm người hỗ trợ để tăng tốc độ hoàn thành nhiệm vụ.  *+* Khi gặp khó khăn vê phương tiện thực hiện nhiệm vụ thì có thể thông báo, chia sẻ vẽ việc thiếu phương tiện thực hiện nhiệm vụ; có kế hoạch chuyển phương án khác hoặc tìm kiếm sự hỗ trợ (mượn, thuê) để hoàn thành công việc. |

**:** Chia sẻ kết quả thực hiện có trách nhiệm các nhiệm vụ được giao.

**Tuần 8.**

**Ngày dạy: 21 /10 / 2024**

**TIẾT 24. SINH HOẠT LỚP:**

**CHIA SẺ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

HS chia sẻ được kết quả thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đã xây dựng.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

+Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

+ Thiết kế và tổ chức hoạt động

**3. Phẩm chất:**

+Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Kế hoạch tuần mới.

- Nội dung liên quan,…

**2. Đối với HS:**

- Nội dung sơ kết tuần

- Chuẩn bị theo hướng dẫn của GVCN.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen tiết SHL.

**b. Nội dung:**

**-** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:**

**-** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GVCN ổn định lớp và hướng HS vào tiết sinh hoạt lớp.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:**

- Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

**b. Nội dung:**

- Tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp , đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

HS chia sẻ được kết quả thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đã xây dựng.

**b. Nội dung:**

-Kế hoạch đã xây dựng.

**c. Sản phẩm:**

-HS chia sẻ được kết quả thực hiện .

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

***Nhiệm vụ 1:*** Chia sẻ kết quả thực hiện những việc đã làm để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao

\* GV chuyển giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS chia sẻ về:

-Những việc được giao ở tổ, lớp, trường, gia đình, cộng đồng.

-Những khó khăn đã gặp phải và cách khắc phục khó khăn để thực hiện những công việc đó (nếu có).

-Kết quả đạt được.

-Ý kiến nhận xét của các bạn, thầy cô, cha mẹ, cộng đồng về trách nhiệm của em khi thực hiện những công việc đó.

-Cảm nhận của em và những điều em rút ra sau khi thực hiện có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao.

\* Tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm, sau đó chia sẻ trước lớp kết quả thực hiện những việc đã làm để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

-HS tiếp nhận nhiệm vụ 1. Lắng nghe, ghi chép các nội dung cần chia sẻ, phản hồi trong tiết 1.

-Nhóm trưởng điều hành các bạn trong nhóm chia sẻ theo các nội dung GV yêu cầu.

-Đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.

-3 – 4 HS nhận xét, rút ra điều học hỏi được.

-Nghe GV nhận xét và kết luận.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**

-Các minh chứng (ghi chép, hình ảnh) kết quả thực hiện những việc đã làm để thể hiện là người có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao và kết quả thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đã xây dựng.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**

-Gọi 3 – 4 HS nhận xét, rút ra những điều học hỏi được qua phần chia sẻ của các bạn.

\* Tổng hợp các nội dung chia sẻ của HS và nhận định, kết luận kết quả thực hiện có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao của HS trong lớp.

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

***Nhiệm vụ 2:*** Chia sẻ kết quả thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao theo kế hoạch đã xây dựng

\* GV chuyển giao nhiệm vụ và yêu cầu HS chia sẻ về:

-Nhiệm vụ đã lựa chọn để lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ.

-Những khó khăn, thách thức em đã gặp trong quá trình thực hiện (ví dụ: khó khăn về thời gian; khó khăn về năng lực; khó khăn về phương tiện thực hiện;…). Cách em vượt qua khó khăn để thực hiện kế hoạch.

-Kết quả thực hiện kế hoạch đã xây dựng.

-Cảm xúc của em sau khi thực hiện được kế hoạch đó.

\* Tổ chức cho HS trao đổi, chia sẻ trong nhóm, sau đó chia sẻ trước lớp.

-Yêu cầu 4 – 5 HS nêu nhận xét và những kinh nghiệm học hỏi được về cách vượt qua khó khăn để thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

\* Tổng hợp các nội dung chia sẻ của HS. Nhận xét chung về tinh thần, thái độ, kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

-HS tiếp nhận nhiệm vụ 2. Lắng nghe, ghi chép các nội dung cần chia sẻ, phản hồi trong tiết 2.

-Nhóm trưởng điều hành các bạn trong nhóm chia sẻ theo các nội dung GV yêu cầu.

-Đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động thảo luận**

-Gọi 4 -5 HS nhận xét, rút ra những kinh nghiệm học hỏi được.

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện**

\* Nghe GV tổng hợp ý kiến, nhận xét và kết luận.

**TỔNG KẾT**

Có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao là yêu cầu và cũng là một trong những phẩm chất chung mà mỗi người cần phải rèn luyện để phát triển bản thân. Thực hiện có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao giúp ta luôn hoàn thành nhiệm vụ đúng yêu cầu, đúng thời hạn, tạo được sự tôn trọng, tin tưởng của những người xung quanh.

Để thực hiện có trách nhiệm với các nhiệm vụ được giao, mỗi chúng ta cần:

+ Nhận thức được trách nhiệm của bản thân với nhiệm vụ được giao.

+ Lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được giao và kiên định, nỗ lực thực hiện nhiệm vụ cho đến khi hoàn thành, dù gặp khó khăn, trở ngại.

+ Thường xuyên rèn luyện để hình thành, duy trì thói quen học tập, làm việc có trách nhiệm.

**Ngày dạy: 25 / 11 / 2024**

**CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN**

Sau chủ đề này, HS:

-Biết cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện hoạt động.

-Xây dựng được ngân sách cá nhân hợp lí, trong đó tính đến các khoản thu, chi, tiết kiệm, cho, tặng.

**TIẾT 37. SINH HOẠT DƯỚI CỜ:**

**Diễn đàn về chủ đề: “Tạo động lực cho bản thân trong các hoạt động”.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-HS trình bày được những ý kiến, quan điểm của mình về vai trò, ý nghĩa và cách tạo động lực cho bản thân khi thực hiện hoạt động.

-**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

+ Thiết kế và tổ chức hoạt động: thiết kế và tổ chức chương trình toạ đàm, chương trình giao lưu, xây dựng ngân sách cá nhân hợp lí.

+ Tư duy phản biện về những khoản thu, chi, tiết kiệm, cho, tặng và cân đối thu chi.

***- Năng lực riêng:***

-Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động.

**3. Phẩm chất:**

+ Nhân ái: chia sẻ ngân sách cá nhân với những hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống.

+ Tiết kiệm: biết tiết kiệm trong ngân sách cá nhân.

+ Trách nhiệm: có trách nhiệm trong làm việc nhóm, thực hiện các nhiệm vụ được giao.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

-Dự kiến chương trình buổi diễn đàn để tư vấn cho HS.

-Phân công các lớp chuẩn bị tham luận xoay quanh chủ đề “Tạo động lực cho bản thân trong các hoạt động”.

-Địa điểm, hệ thống âm thanh, phông nền và các trang thiết bị phục vụ cho buổi diễn đàn.

-Tư liệu (tranh ảnh, video, bài viết, bài hát, trò chơi,...) về các cách tạo động lực cho con người để thực hiện các hoạt động trong cuộc sống.

**2. Đối với HS:**

-Xây dựng kịch bản cho buổi diễn đàn “Tạo động lực cho bản thân trong các hoạt động”.

-Tập các tiết mục văn nghệ có nội dung khích lệ, động viên, tạo động lực thực hiện hoạt động.

-Chuẩn bị bài tham luận trong buổi diễn đàn.

-Tìm hiểu tư liệu về các cách tạo động lực cho bản thân khi thực hiện hoạt động.

*-SGK và SBT* Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

- Tạo hứng thú cho HS trước khi diễn ra buổi lễ chào cờ.

**b. Nội dung:**

-HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:**

- Thái độ HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1:** **Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới**

**a. Mục tiêu:**

-HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộcvà sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:**

-HS hát quốc ca.

-Tổng phụ trách hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:**

-Kết quả làm việc của HS và Tổng phụ trách.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:

a. Mục tiêu:

HS trình bày được những ý kiến, quan điểm của mình về vai trò, ý nghĩa và cách tạo động lực cho bản thân khi thực hiện hoạt động

**b. Nội dung:**

Cách tạo động lực cho bản thân khi thực hiện hoạt động.

**c. Sản phẩm:**

-HS chia sẻ

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

\* GV chủ trì nêu lí do, mục đích, yêu cầu của diễn đàn:

-Mục đích: HS có cơ hội thể hiện ý kiến, quan điểm của mình về vai trò, ý nghĩa và cách tạo động lực cho bản thân khi thực hiện hoạt động.

**-**Yêu cầu: Thể hiện được quan điểm về vai trò, ý nghĩa và cách tạo động lực cho bản thân khi thực hiện hoạt động

-GV chủ trì mời các HS lần lượt lên trình bày bài tham luận, chia sẻ quan điểm của mình về vai trò, ý nghĩa của việc tự tạo động lực cho bản thân khi thực hiện hoạt động và những cách tạo động lực cho bản thân. Thời gian trình bày mỗi bài tham luận khoảng 5- phút.

-GV chủ trì chỉ định hoặc khích lệ HS xung phong nêu những điều học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi nghe các bạn tham luận.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

-Lần lượt từng HS lên trình bày bài tham luận của mình theo lời giới thiệu của GV chủ trì. Các HS khác lắng nghe để nhận xét, đặt câu hỏi (nếu có) và rút ra những điều học hỏi được.

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

-Gọi 3 – 4 HS nêu những điều học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi nghe các bạn tham luận.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

Kết thúc diễn đàn, GV chủ trì nhận xét chung về nội dung, cách trình bày các bài tham luận và tinh thần, thái độ tham gia hoạt động của HS.

***-Kết luận chung:*** Tạo động lực cho bản thân để thực hiện các hoạt động trong cuộc sống rất quan trọng vì nó giúp cho việc thực hiện các công việc trô nên thú vị, tăng thêm khả năng hoàn thành mục tiêu đã đề ra.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

-Yêu cầu HS chia sẻ những cảm xúc và suy nghĩ về cách tạo động lực cho bản thân khi thực hiện hoạt động

**Tuần 13.**

**Ngày dạy: 28 / 11 / 2024**

**TIẾT 2. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ:**

THỰC HÀNH TẠO ĐỘNG LỰC CHO BẢN THÂN (Tiết 1)

huống

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS

-Biết cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện hoạt động.

-Đề xuất được một số cách tạo động lực trong một số tình huống cụ thể.

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

-Rèn luyện được năng lực tự chủ, hợp tác và giao tiếp

**\* Năng lực riêng:**

-Kĩ năng ra quyết định

**3. Phẩm chất:**

- HS chăm chỉ trong việc học chủ đề, trung thực, trách nhiệm, nhân ái

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1-Đối với giáo viên:**

-Tư liệu (tranh ảnh, video, bài viết, bài hát, trò chơi,...) về các cách tạo động lực cho con người để thực hiện các hoạt động trong cuộc sống.

**2-Đồi với học sinh:**

*-SGK và SBT* Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

Tổ chức cho HS chơi trò chơi “**Tìm kiếm tài năng trẻ**”.

**a. Mục tiêu:**

Tạo không khí vui vẻ trong lớp học và tạo hứng thú cho HS tham gia hoạt động trải nghiệm của nội dung 1.

**b. Nội dung:**

- HS xem một số tiết mục văn nghệ

**c. Sản phẩm:**

**-** HS trình bày

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

-Phổ biến cách chơi và luật chơi: Lớp cử 3 bạn làm Ban Giám khảo. Mỗi tổ/ nhóm cử 1 bạn tham gia chơi trò chơi. Bạn được cử dựa vào sự hiểu biết về khả năng nổi trội của mình (hát, vẽ, giải toán nhanh, nhảy hip hop, hài hước, làm ảo thuật,…) thể hiện khả năng đặc biệt của mình dưới các hình thức tự chọn. Trước khi thể hiện tài năng, bạn đó tự giới thiệu nhanh về tài năng mình sẽ thể hiện. Mỗi bạn được thể hiện trong thời gian 1 – 3 phút (tuỳ theo yêu cầu trình diễn).

– Ban Giám khảo chấm điểm các tiết mục theo tiêu chí:

+ Thể hiện được khả năng nổi trội của bản thân.

+ Nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức khi thể hiện tài năng.

+ Tự tin với khả năng của mình.

-Quan sát HS trình diễn, thể hiện tài năng.

-Phát phần thưởng cho những HS đoạt giải, khen ngợi động viên các em.

-Hỏi HS đoạt giải Nhất: Vì sao em thể hiện được tài năng này? Động lực nào đã giúp em đạt được thành công?

-Gọi một số HS nêu cảm nhận, những điều học hỏi được sau khi chơi trò chơi và nhận xét chung. Dẫn dắt vào nội dung 1.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

-HS các nhóm/ tổ lần lượt lên trước lớp trình diễn, thể hiện tài năng của mình

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

-Chia sẻ những điều học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi chơi trò chơi..

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

-GV tổng kết ý kiến của HS, kết luận về hiệu quả động viên, khích lệ, tạo động lực của bài hát/ video đối với con người trong học tập và làm việc.

-GV giới thiệu về chủ để mới.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**Hoạt động 1:** **Tìm hiểu cách tạo động lực cho bản thân**

**a. Mục tiêu**:

-HS chỉ ra được một số cách tạo động lực.

-Xác định được cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện hoạt động.

**b. Nội dung**:

-Chia sẻ được kinh nghiệm tạo động lực của bản thân.

**c. Sản phẩm**:

- HS chia sẻ...

**d.Tổ chức hoạt động**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  ***Nhiệm vụ 1:*** Chỉ ra những cách thức tạo động lực của nhân vật trong tình huống ở Hoạt động 1 (SGK trang 23).  -GV chuyển giao nhiệm vụ 1 và hướng dẫn HS nghiên cứu tình huống ở mục 1, Hoạt động 1 (SGK - trang 23) để chỉ ra những cách tạo động lực của nhân vật Huy trong tình huống.  -Tổ chức cho HS làm việc cá nhân, ghi các ý kiến của mình vào SBT. Sau đó, chia sẻ ý kiến cá nhân và thảo luận trong nhóm để thống nhất ý kiến về cách tạo động lực của nhân vật Huy.  -GV mời đại diện các nhóm chỉ ra những cách tạo động lực của nhân vật Huy trong tình huống. Những HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung ý kiến.  ***GV tổng hợp ý kiến và chốt lại****:* Trong tình huống trên, mục tiêu hoạt động của nhân vật Huy là cải thiện sức khoẻ và vóc dáng bâng việc tập luyện thể thao. Huy đã tạo động lực cho mình bằng cách:  *+* Tham gia câu lạc bộ bóng đá của trường và tập luyện chăm chỉ hằng tuần.  *+* Tham gia giải thể thao của trường và đoạt giải. Huy rất trần trọng và tự hào vê giải thưởng của đội đã đạt được.  + Sự ủng hộ, đồng tình, khen ngợi của bố mẹ và sự cổ vũ, chia sẻ của bạn bè.  ***Nhiệm vụ 2:*** Chia sẻ về cách em đã tạo động lực cho bản thân khi thực hiện một hoạt động cụ thể.  -GV chuyển giao nhiệm vụ 2 và hướng dẫn HS tham khảo gợi ý ở mục 2, Hoạt động 1, sau đó ghi ý kiến cá nhân vào SBT theo những gợi ý sau:  + Công việc/ hoạt động mà em đã thực hiện là gì?  + Em đã tạo động lực cho bản thân bằng những cách nào để thực hiện công việc/ hoạt động đó?  -GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, sau đó chia sẻ trong nhóm ý kiến của mình về cách tạo động lực của bản thân.  -Mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ 2.  -Nhận xét, tổng hợp các ý kiến chia sẻ của HS để chốt nhiệm vụ 2.  **\* *Nhiệm vụ 3****:* Xác định những cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện hoạt động.  -GV chuyển giao nhiệm vụ 3, hướng dẫn và tổ chức cho -HS hoạt động nhóm để thảo luận về cách tạo động lực cho bản thân dựa vào kết quả thực hiện nhiệm vụ 1, 2 và những gợi ý ở mục 3, Hoạt động 1. HS ghi kết quả thảo luận nhóm vào SBT.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -Mời đại diện 1-2 nhóm trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung ý kiến cho nhóm vừa trình bày.  -**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  GV gọi một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm.  -Yêu cầu HS nêu cảm nhận và những điểu học hỏi được vể trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  *GV nhận xét, tổng hợp các ý kiến của HS, giải thích và kết luận Hoạt động 1:*  -Tạo động lực cho bản thần sẽ làm cho bản thân cảm thấy phấn chấn, vui vẻ, tích cực thực hiện các hoạt động. Từ đó, giúp ta thực hiện hoạt động hiệu quả, đạt được những mục tiêu đã đê ra. Có nhiêu cách để tạo động lực cho bản thân khi thực hiện hoạt động. Chúng ta có thể lựa chọn cách tạo động lực phù hợp với năng lực bản thân với từng hoạt động/ công việc và hoàn cảnh thực tế như:  + *Tìm ra ý nghĩa, giá trị của hoạt động mình sắp thực hiện:* Mỗi hoạt động đểu *có* những ý nghĩa, giá trị nhất định (GV nêu ví dụ). Việc tìm ra ý nghĩa, giá trị của hoạt động giúp ta có nhu cầu, hứng thú thực hiện hoạt động.  + *Tìm ra những điểm thú vị của hoạt động mình sắp thực hiện:* Khi thực hiện mỗi hoạt động chúng ta hay dự tính trước những khó khăn. Tuy nhiên, nếu biết điều chỉnh cách thức tiếp cận vấn đề thi ta có thể khám phá được những điều thú vị của hoạt động ấy. Khi chúng ta tìm ra những điểm thú vị của hoạt động sắp thực hiện thì việc thực hiện hoạt động ấy sẽ trở nên nhẹ nhàng, hấp dẫn, làm cho ta muốn làm.  + *Chia hoạt động thành những nhiệm vụ nhỏ để hoàn thành dễ dàng:* Để hoàn thành một công việc hoặc hoạt động nào đó một cách dễ dàng hon, chúng ta nên chia hoạt động, công việc đó thành những nhiệm vụ nhỏ hơn. Mỗi khi hoàn thành một nhiệm vụ, ta sẽ cảm thấy hoạt động mà ta đang thực hiện có được những kết quả nhất định, Điểu này sẽ làm cho chúng ta cảm thấy phấn chấn, có động lực để hoàn thành các nhiệm vụ tiếp theo.  + *Tìm cách thú vị đề thực hiện các nhiệm vụ:* Cách thức để thực hiện hoạt động rất quan trọng. Nếu chọn đúng cách thực hiện thì hoạt động sẽ sớm hoàn thành, ngược lại nếu chọn sai cách thực hiện thì có thể sẽ không hoàn thành. Do vậy, nếu ta chọn được cách thực hiện hoạt động đúng và thú vị thì hiệu quả công việc sẽ cao hơn. Muốn thực hiện hoạt động một cách thú vị, có thể thực hiện hoạt động kết hợp nghe nhạc, thực hiện cùng bạn bè, người thân, thực hiện hoạt động trong những thời điểm phù hợp, thực hiện hoạt động với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin,...  + *Tham gia vào các nhóm, các câu lạc bộ có cùng sô thích và tìm sự ủng hộ của những người xung quanh:* Việc tham gia vào các nhóm, các câu lạc bộ có cùng sở thích sẽ giúp chúng ta có thêm nhiều người bạn. Những người bạn này sẽ hướng dẫn, động viên, khuyến khích chúng ta thực hiện hoạt động đó. Những người bạn tiếp thêm sức mạnh sẽ là động lực thúc đẩy chúng ta hoàn thành công việc một cách hiệu quả.  + *Luôn suy nghĩ tích cực khi thực hiện hoạt động:* Suy nghĩ tích cực luôn đóng một vai trò quan trọng khi chúng ta thực hiện bất cứ một nhiệm vụ hay hoạt động nào đó. Nếu luôn có suy nghĩ tích cực thì dù hoạt động hay nhiệm vụ khó khăn đến mấy chúng ta cũng sẽ tìm cách để hoàn thành. Do đó, trong mọi trường hợp đểu nên có suy nghĩ tích cực.  + *Lưu giữ những kết quả, thành tích mình đạt được:* Mỗi một kết quả đạt được là một minh chứng cho việc chúng ta đã hoàn thành nhiệm vụ, hoàn thành công việc. Do đó, việc lưu lại những thành tích, những kết quả đạt được sẽ có tác dụng ghi nhận, đổng thời động viên, cỗ vũ chúng ta thực hiện các nhiệm vụ tiếp theo. Những kết quả đó còn mang đến cho chúng ta cảm giác tự tin, tự hào về chính bản thân mình. Chúng ta cũng có thể tổ chức ăn mừng cùng bạn bè để ghi nhớ sâu hơn những kết quả của mình.  + *Chia sẻ hoạt động của mình vói những người thân, bạn bè, thầy cô:* Chính người thân, bạn bè, thầy cô cũng có thể trở thành động lực cho mình, họ sẽ cổ vũ, động viên mình hoàn thành công việc một cách tốt nhất.  Với mỗi cách tạo động lực, GV có thể lấy ví dụ cách tạo động lực của chính mình hoặc HS trong lớp. | **1.Tìm hiểu cách tạo động lực cho bản thân:**  -Chúng ta có thể lựa chọn cách tạo động lực phù hợp với năng lực bản thân với từng hoạt động/ công việc và hoàn cảnh thực tế như:  + *Tìm ra ý nghĩa, giá trị của hoạt động mình sắp thực hiện:*  + *Tìm ra những điểm thú vị của hoạt động mình sắp thực hiện:*  + *Chia hoạt động thành những nhiệm vụ nhỏ để hoàn thành dễ dàng:*  + *Tìm cách thú vị đề thực hiện các nhiệm vụ:*  + *Tham gia vào các nhóm, các câu lạc bộ có cùng sô thích và tìm sự ủng hộ của những người xung quanh:*  + *Luôn suy nghĩ tích cực khi thực hiện hoạt động:*  + *Lưu giữ những kết quả, thành tích mình đạt được:*  + *Chia sẻ hoạt động của mình vói những người thân, bạn bè, thầy cô:* |

# 

**Tuần 13.**

**Ngày dạy: 25 / 11 / 2024**

# TIẾT 33. SINH HOẠT LỚP:

**Chia sẻ kết quả tạo động lực cho bản thân để thực hiện**

**các hoạt động trong gia đình, lớp học, nhà trường và ngoài cộng đồng.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

HS chia sẻ được kết quả tạo động lực cho bản thân để thực hiện các hoạt động trong gia đình, lớp học, trường học và ngoài cộng đổng

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

+Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

-Rèn luyện kĩ năng trình bày.

**3. Phẩm chất:**

**-** Nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

-Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen tiết SHL.

**b. Nội dung:**

**-** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:**

**-** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

-Chơi trò chơi “Hái hoa dân chủ”.

-Phổ biến cách chơi: Cử 1 bạn làm trọng tài. Phía trên bục là cây giả gắn các bông hoa. Trên mỗi bông hoa gắn các câu hỏi về cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện các hoạt động. Các bạn xung phong lần lượt lên hái hoa dân chủ. Sau mỗi câu trả lời, trọng tài cùng các bạn trong lớp quyết là trả lời đúng hay sai.

-Nếu trả lời đúng sẽ được thưởng (kẹo/ bông hoa giấy). Nếu trả lời sai sẽ đứng ra bên cạnh. Cuối cuộc chơi, những bạn trả lời sai sẽ phải vừa hát, vừa múa phụ hoạ theo bài hát mà cả lớp yêu cầu. GV có thể đặt các câu hỏi lấy từ bài tập 2 trong SBT.

Ví dụ:

+Tìm hiểu ý nghĩa, lợi ích của hoạt động đối với bản thân có phải là cách tạo động lực để thực hiện hoạt động không? Vì sao?

+Việc tìm ra điểm thú vị của hoạt động có phải là cách tạo động lực không? Vì sao?

+Việc chia nhỏ nhiệm vụ để thực hiện có phải là cách tạo động lực cho bản thân không? Vì sao?

-Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Hái hoa dân chủ”.

-Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra sau khi chơi.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:**

-Tổng kết được các hoạt động tuần cũ và đưa ra kế hoạch tuần mới.

**b. Nội dung:**

- Tổng kết và đưa ra kế hoạch tuần mới

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả làm việc của ban cán sự lớp

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp tự điều hành lớp , đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

-HS chia sẻ được kết quả tạo động lực cho bản thân để thực hiện các hoạt động trong gia đình, lớp học, trường học và ngoài cộng đổng.

**b. Nội dung:**

-Kết quả tạo động lực cho bản thân để thực hiện các hoạt động trong gia đình, lớp học, trường học và ngoài cộng đổng

**c. Sản phẩm:**

- Kết quả chia sẻ của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1:*** Chia sẻ câu chuyện kể về việc tạo động lực cho bản thân để thực hiện một hoạt động trong cuộc sống

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

\* GV chuyển giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS:

-Có thể kể câu chuyện tạo động lực cho bản thân để thực hiện một hoạt động của chính mình hoặc một người mà em biết/ ngưỡng mộ.

-Trong câu chuyện cần thể hiện được:

+Tên hoạt động.

+Lí do cần tạo động lực.

+Cách tạo động lực để thực hiện hoạt động.

+Kết quả đạt được.

+Cảm nhận của em khi đạt được kết quả hoạt động nhờ có động lực thực hiện hoạt động.

**-**Tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm, sau đó chia sẻ trước lớp câu chuyện tạo động lực để thực hiện hoạt động trong thực tiễn cuộc sống

-Gọi 3 – 4 HS nhận xét, rút ra những điều học hỏi được qua phần chia sẻ của các bạn.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

-HS tiếp nhận nhiệm vụ 1

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

-Đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp.

-3 – 4 HS nhận xét, rút ra điều học hỏi được

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

Tổng hợp các nội dung chia sẻ của HS và nhận định, kết luận.

***Nhiệm vụ 2:*** Chia sẻ kết quả tạo động lực cho bản thân để thực hiện các hoạt động vận dụng ở gia đình, lớp học, nhà trường

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

\* GV chuyển giao nhiệm vụ và yêu cầu HS chia sẻ về:

– Những hoạt động đã thực hiện ở gia đình, lớp học, nhà trường.

– Cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện các hoạt động đó.

– Cảm xúc và kết quả của việc tạo động lực cho bản thân để thực hiện các hoạt động trong thực tiễn cuộc sống.

-\* Tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm, sau đó chia sẻ trước lớp.

– Yêu cầu 4 – 5 HS nêu nhận xét và những kinh nghiệm học hỏi được từ các bạn về cách tạo động lực cho bản thân để thực hiện các hoạt động ở gia đình, lớp học, nhà trường

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

-HS tiếp nhận nhiệm vụ 2

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

-HS nhận xét, nêu những kinh nghiệm học hỏi được qua nội dung chia sẻ của các bạn.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

Tổng hợp các nội dung chia sẻ của HS. Nhận xét chung về tinh thần, thái độ, kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS.

**TỔNG KẾT**

-Yêu cầu HS nêu cảm nhận và những điểu học hỏi được vê' trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

***GV kết luận chung:*** Tạo động lực cho bản thân khi thực hiện hoạt động là một việc làm quan trọng và cũng là kĩ năng sống cần thiết giúp ta luôn cảm thấy phấn chấn, vui vẻ, tích cực thực hiện hoạt động và thực hiện một cách hiệu quả, đạt được những mục tiêu đã đê ra. Có nhiêu cách để tạo động lực cho bản thân khi thực hiện hoạt động. Mỗi chúng ta hãy tìm hiểu thêm và thường xuyên áp dụng những cách tạo động lực đã tiếp thu được để rèn kĩ năng tạo động lực cho bản thân khi thực hiện các hoạt động học tập, lao động và các hoạt động khác nhầm đem lại thành quả tốt nhất và niêm vui cho bản thân sau mỗi hoạt động.

-Nhận xét tinh thần thái độ tham gia các hoạt động của HS. Khen ngợi những HS và nhóm HS hoạt động tích cực, có nhiều đóng góp trong các hoạt động.

**CHỦ ĐỀ 5: EM VỚI GIA ĐÌNH**

****

Sau chủ đề này, HS:

-Tạo được bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc.

-Biết giải quyết bất đồng trong quan hệ giữa bản thân với các thành viên trong gia đình hoặc giữa các thành viên.

-Tổ chức, sắp xếp được các công việc trong gia đinh một cách khoa học.

-Đề xuất được một số biện pháp phát triển kinh tế gia đình.

# TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**Diễn đàn vỀ chủ đỀ**

**“bẦu không khí vui vẻ,yêu thương trong gia đình”**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

-Tạo cơhội cho HS được trao đổi, chia sẻ ýkiến xoay quanh chủ đê' “Bầu không khí vui vẻ**,** yêu thương trong gia đình”.

-HS rút ra được thông điệp: Gia đình là tổ ấm, là nơi chứa đựng yêu thương và nuôi dưỡng chúng ta trưởng thành, Mỗi thành viên cần có trách nhiệm xây dựng hạnh phúc gia đình,

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

Rèn kĩ năng

**3. Phẩm chất:**

- Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

-Phân công lớp/ tổ trực tuần xây dựng chương trình, cử người dẫn chương trình (MC) và tập các tiết mục văn nghệ/ diễn tiểu phẩm xoay quanh chủ đề vê' gia đình.

-Video, bài hát hoặc trò chơi đơn giản phù hợp với nội dung chủ đê' để tổ chức hoạt động khởi động.

-Những ví dụ minh hoạ vê' cách xây dựng bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc.

-Các trường hợp thể hiện kĩ năng giải quyết bất đồng trong quan hệ giữa bản thân với các thành viên trong gia đình hoặc giữa các thành viên.

-Chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phông nền và trang thiết bị khác phục vụ cho diễn đàn.

-Máy chiếu, máy tính, màn hình (nếu có).

**2. Đối với HS:**

-Chuẩn bị các ý kiến tham luận xoay quanh chủ để xây dựng bẩu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình.

-Lớp/ tổ trực tuần chuẩn bị tiết mục văn nghệ và tập dượt dẫn chương trình.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:**

HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:**

Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

**a. Mục tiêu:**

-HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:**

-HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:**

-Kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:

a. Mục tiêu:

- Tạo cơ hội cho HS được trao đổi, chia sẻ ý kiến xoay quanh chủ đê' “Bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình”.

-HS rút ra được thông điệp: Gia đình là tổ ấm, là nơi chứa đựng yêu thương và nuôi dưỡng chúng ta trưởng thành, Mỗi thành viên cần có trách nhiệm xây dựng hạnh phúc gia đình

**b. Nội dung:**

-Trao đổi, chia sẻ ý kiến xoay quanh chủ đê' “Bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình”.

**c. Sản phẩm:**

- HS trình bày

**d. Tổ chức thực hiện:**

-MC giới thiệu các tiết mục văn nghệ. Lớp/ tổ trực tuần biểu diễn các tiết mục văn nghệ/ diễn tiểu phẩm.

-GV tổ trực tuần nêu đề dẫn và giới thiệu mục đích, ý nghĩa của diễn đàn.

-MC giới thiệu lần lượtđại diện các lớp tham luận về nội dung được phân công theo gợi ý:

+ Việc tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình có ý nghĩa gì?

+ Nếu trong gia đình xảy ra bất hoà hoặc không yêu thương nhau thì cảm xúc, tâm trạng của mọi người trong gia đình sẽ như thế nào?

+ Khi xảy ra bất hoà hoặc mọi người trong gia đình không yêu thương nhau thi chúng ta cần phải làm gì?

+ Chúng ta cần làm gì để tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình?

+ Các thành viên trong gia đình có trách nhiệm như thê' nào đối với việc tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình?

+ Những hành động, lời nói, việc làm nào mà HS cần thực hiện để tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình?

-GV yêu cầu những HS khác lắng nghe và phát biểu ý kiến về chủ để của diễn đàn, hoặc đặt câu hỏi cho tác giả của các tham luận.

-GV chốt lại những điểm quan trọng qua các tham luận, ý kiến trao đổi và rút ra thông điệp về gia đình (nêu ở mục tiêu).

**ĐÁNH GIÁ**

-Mời một số HSchia sẻ ý kiến xoay quanh chủ đê' “Bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình”.

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

-Yêu cầu HS chia sẻ chia sẻ ý kiến xoay quanh chủ đê' “Bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình”.

# TIẾT 2. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**Nội dung 1:**

**TẠO BẦU KHÔNG KHÍ VUI VẺ, YÊU THƯƠNG VÀ**

**GIẢI QUYẾT BẤT ĐỒNG TRONG GIA ĐÌNH** (1 tiết)

**I. MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-Tìm hiểu cách tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương, cùng các thành viên xây dựng gia đinh hạnh phúc và rèn luyện các kĩ năng tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc.

-Tạo được bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc.

-Biết giải quyết bất đồng trong quan hệ giữa bản thân với các thành viên trong gia đình hoặc giữa các thành viên.

**2.Năng lực:**

**Năng lực chung:**

+ Lập và thực hiện kế hoạch tổ chức sự kiện trong gia đình.

+ Tự chủ tổ chức, sắp xếp các công việc trong gia đình một cách khoa học.

+ Giải quyết vấn đề trong quan hệ giữa bản thân với các thành viên trong gia đình hoặc giữa các thành viên,...

**Năng lực riêng:**

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

+ Trách nhiệm trong việc giải quyết bất đồng giữa bản thân với các thành viên trong gia đình hoặc giữa các thành viên; đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế gia đình;...

+ Nhân ái: thông qua việc tạo bầu không khí vui vẻ, vêu thương trong gia đình, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc,...

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**+Đối với giáo viên:**

-Xây dựng chương trình trao đổi về chủ đê' “Tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình”.

-Phân công các lớp chuẩn bị ý kiến tham luận xoay quanh chủ để.

**+Đồi với học sinh:**

-Nhớ lại những hành động, hành vi của bản thân hoặc người thân trong gia đình góp phần xây dựng bẩu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc.

-Nhớ lại các trường hợp bản thân hoặc người thân trong gia đình thể hiện kĩ năng giải quyết bất đông trong quan hệ giữa bản thân với các tưành viên trong gia đình hoặc giữa các thành viên.

*-SGK và SBT* Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a.Mục tiêu:**

-Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b.Nội dung:**

- GV trình bày vấn dc, HS trà lời câu hoi.

**c.Sán phẩm học tập:**

- HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**d.Tổ chức thực hiện:**

-Văn nghệ/ xem video về gia đình.

-GV tổ chức cho HS hát/ nghe bài hát hoặc xem video có nội dung về không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình.

-GV gọi HS chia sẻ cảm xúc hoặc yêu cầu IiS rút ra thông điệp về tình cảm gia đình sau khi tham gia hoạt động khởi động.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**Hoạt động 1:** **Tim hiểu cách tạo bầu không khi vui vẻ, yêu thương, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc**

**a**.**Mục tiêu:**

-HS chia sẻ được kinh nghiệm và xác định được cách tạo bẩu không khí vui vẻ, yêu thương, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc.

**b.Nội dung:**

-Tạo bẩu không khí vui vẻ, yêu thương, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc.

**c.Sản phẩm học tập:**

- HS làm việc nhóm và tra lời câu hỏi.

**d.Tổ chức hoạt động**:

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS | DỰ KIẾN SẢN PHẨM |
| **Bước 1: Chuyến giao nhiệm vụ học tập**  ***Nhiệm vụ 1****:* Chia sẻ kinh nghiệm tạo bẩu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc.  -GV chuyển giao nhiệm vụ 1 và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ: HS nhớ lại và chia sẻ những cách mà các em đã làm để tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc.  -HS làm việc cá nhân, suy ngẫm và ghi vào SBT những kinh nghiệm của bản thân về những cách đã làm để tạo bẩu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình,...  -GV tổ chức cho HS chia sẻ kinh nghiệm, khích lệ -HS chia sẻ cho đến khi không còn ý kiến khác nữa. GV lưu ý HS lắng nghe tích cực những ý kiến chia sẻ của bạn để bổ sung những ý kiến khác với bạn.  -GV nhận xét và cùng HS chốt lại những kinh nghiệm tích cực, phù hợp để tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc.  ***Nhiệm vụ 2****:* Nêu cách tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình, cùng các thành viên xây dựng gia đinh hạnh phúc.  -GV chuyển giao nhiệm vụ 2, hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: dựa vào các gợi ý ở mục 2, Hoạt động 1 (SGK - trang 28) và những kinh nghiệm đã có để bổ sung những cách khác nhằm tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc.  -Tổ chức cho HS thảo luận theo cặp/ theo nhóm để thực hiện nhiệm vụ. Nhắc HS ghi lại kết quả thảo luận của cặp/ theo nhóm vào SBT,... để chuẩn bị trình bày.  **Bước 2:****HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -GV yêu cẩu đại diện các cặp/ nhóm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ. Nhắc các cặp/ nhóm trình bày sau chỉ bổ sung những cách khác với các nhóm đã trình bày trước, tránh trùng lặp.  **Bước 3: Báo cáo kết qủa hoạt .**  -Gọi HS nêu nhận xét và cảm nhận sau khi nghe các nhóm trình bày.  **Bước 4: Đánh giá kết qủa. thực hiện nhiệm vụ học tập**  ***-GV tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận Hoạt động 1****:* Gia đình là quan trọng đối với tất cả mọi người. Ai cũng mong muốn được sống trong hâu không khí vui vẻ, yêu thương của gia đình. Có nhiều cách để tạo hầu không khí vui *vẻ,* yêu thương trong gia đình, xây dựng gia đỉnh hạnh phúc như:  *+* Nói những điều tích cực trong gia đình (ví dụ: khen ngợi, động viên khi thành viên trong gia đình làm được việc tốt hoặc khi con em học tập tiến bộ,...).  + Thể hiện sự dí dỏm, hài hước trong giao tiếp với người thân.  *+* An ủi, động viên mọi người trong gia đình.  *+* Quan tâm, chăm sóc người thân.  *+* Tổ chức các sự kiện gắn kết các thành viên trong gia đình.  *+* Tổ chức các chuyến đi tham quan, du lịch cùng nhau.  *+* Khích lệ nhau suy nghĩ và hành động gắn kết yêu thương.  *+* Cùng nhau chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau những lúc ai đó gặp khó khăn, thử thách.  *+* Cộng đồng trách nhiệm cùng nhau giải quyết các vấn đề nảy sinh và chung sức vượt qua khó khăn, thử thách. | **1.** **Tim hiểu cách tạo bầu không khi vui vẻ, yêu thương, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc**  *+* Nói những điều tích cực trong gia đình (ví dụ: khen ngợi, động viên khi thành viên trong gia đình làm được việc tốt hoặc khi con em học tập tiến bộ,...).  + Thể hiện sự dí dỏm, hài hước trong giao tiếp với người thân.  *+* An ủi, động viên mọi người trong gia đình.  *+* Quan tâm, chăm sóc người thân.  *+* Tổ chức các sự kiện gắn kết các thành viên trong gia đình.  *+* Tổ chức các chuyến đi tham quan, du lịch cùng nhau.  *+* Khích lệ nhau suy nghĩ và hành động gắn kết yêu thương.  *+* Cùng nhau chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau những lúc ai đó gặp khó khăn, thử thách.  *+* Cộng đồng trách nhiệm cùng nhau giải quyết các vấn đề nảy sinh và chung sức vượt qua khó khăn, thử thách. |

**Hoạt động 2:** **Trao đổi về cách giải quyết bất đồng trong gia đình**

**a. Mục tiêu:**

HS chia sẻ được kinh nghiệm và xác định được cách giải quyết bất đồng trong gia đình

**b.Nội dung:**

-Cách giải quyết bất đồng trong gia đình

**c.Sán phẩm học tập:**

- HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d.Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS | DỰ KIẾN SẢN PHẨM |
| Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập ***Nhiệm vụ 1****:* Chia sẻ kinh nghiệm giải quvết bất đồng giữa em và các thành viên hoặc giữa các thành viên trong gia đình.  -GV chuyển giao nhiệm vụ 1 và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: HS nhớ lại và chia  sẻ những cách mà các em đã làm để giải quyết bất đồng giữa em và các thành viên hoặc giữa các thành viên trong gia đình với nhau.  -HS làm việc cá nhân, suy nghi và gni vào SBT những kinh nghiệm của bản thân về cách giải quyết bất đồng trong gia đình.  -GV tổ chức cho HS chia sẻ kinh nghiệm trong nhóm, sau đó chia sẻ trước lớp kết quả thực hiện nhiệm vụ L Nhắc HS lắng nghe tích cực những ý kiến chia sẻ của bạn để bổ sung những ý kiến khác với bạn. Khích lệ HS chia sẻ cho đến khi không còn ý kiến khác nữa.  -GV nhận xét và cùng HS chốt lại những kinh nghiệm tích cực, phù hợp để giải quyết bất đồng trong gia đình.  ***Nhiệm vụ 2:*** Nêu cách giải quyết bất đồng trong gia đình.  -GV chuyển giao nhiệm vụ 2, hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ 2 dựa vào những gợi ý (SGK - trang 28) và những kinh nghiệm của các em đã chia sẻ để thảo luận, nêu cách giải quyết bất đồng trong gia đình.  **Bước 2:****HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -GV tổ chức cho HS thảo luận theo cặp/ theo nhóm về cách giải quyết bất đồng trong gia đình. Nhắc HS ghi lại kết quả thảo luận của cặp/ nhóm để chuẩn bị trình bày.  **Bước 3: Báo cáo kết qủa hoạt .**  -GV yêu cẩu đại diện các cặp/ nhóm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 2.  . **Bước 4**: **Đánh giá kết qủa. thực hiện nhiệm vụ học tập**  -GV nhận xét, tổng h ợp các ý kiến và kết luận vê cách giải quyết bất đồng trong gia đình:  *+* Khi trong gia đình xảy ra bất đồng: đầu tiên, cãn tìm hiểu nguvên nhân bất đồng. Sau đó, đê xuất cách giải quyết rồi cùng nhau giải quyết bất đồng.  + Trong quá trình giải quyết bất đồng, cần:  -Tìm ra sự hợp lí, chưa hợp lí của từng người có bất đồng.  -Chủ động nói chuyện với người thân về những bất đồng.  -Chú ý lắng nghe, tìm hiểu suy nghĩ, cảm xúc của người thân, không định kiến hay quy kết.  -Tự nhận thức những điều bản thân cần rút kinh nghiệm để giảm thiểu những bất đồng có thể xảy ra trong gia đình.  -Thiện chí giải quyết bất đồng với tình yêu thương và mang tính xây dựng.  -Bao dung với những sai trái, lỗi lầm của người thân. | **2.Trao đổi về cách giải quyết bất đồng trong gia đình**  + Trong quá trình giải quyết bất đồng, cần:  -Tìm ra sự hợp lí, chưa hợp lí của từng người có bất đồng.  -Chủ động nói chuyện với người thân về những bất đồng.  -Chú ý lắng nghe, tìm hiểu suy nghĩ, cảm xúc của người thân, không định kiến hay quy kết.  -Tự nhận thức những điều bản thân cần rút kinh nghiệm để giảm thiểu những bất đồng có thể xảy ra trong gia đình.  -Thiện chí giải quyết bất đồng với tình yêu thương và mang tính xây dựng.  -Bao dung với những sai trái, lỗi lầm của người thân. |

## C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẠP

**Hoạt động 3:** **Luyện tập kĩ năng giải quyết bất đồng trong gia đình**

**a.Mục tiêu:**

HS luyện tập được kĩ năng giải quyết bất đồng trong gia đinh trong một số tình huống

**b.Nội dung:**

-Kĩ năng giải quyết bất đồng trong gia đinh

**c.Sán phẩm học tập:**

- Câu tra lởi của HS.

**d.Tố chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ****:* Thực hành giải quyết bất đồng trong các tình huống cụ thể.

-GV chuyển giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS thực hành giải quyết bất đồng của các nhân vật ở các tinh huống 1, 2 (SGK - trang 29).

-GV phân công nhiệm vụ: mỗi nhóm thực hành xử lí 1 tình huống trong SGK hoặc tình huống GV thay thế cho phù hợp với thực tiễn.

-HS trong từng nhóm nghiên cứu tình huống được phân công, thảo luận để đưa ra cách giải quyết phù hợp (có thể đóng vai xử lí tình huống).

-GV mời đại diện các nhóm thể hiện cách giải quyết bất đồng trong tình huống nhóm được phân công. Yêu cẩu HS các nhóm khác lắng nghe tích cực để đổng thuận hoặc đưa ra ý kiến khác với cách giải quyết tình huống của nhóm đã trình bày.

-GV có thể đặt thêm câu hỏi gắn tình huống với bối cảnh/ hoàn cảnh đã thay đổi để rèn tư duy biện chứng và cách ứng xử linh hoạt cho HS.

-GV cùng HS tổng hợp ý kiến và kết luận về cách giải quyết bất đồng ưong từng tình huống.

**Hoạt động 4:** **Tổ chức sự kiện nhằm tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương, cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc**

## a.Mục tiêu:

HS lập được kế hoạch tổ chức sự kiện có ý nghĩa với gia đình mình.

**b.Nội dung:**

- Kế hoạch tổ chức sự kiện có ý nghĩa với gia đình mình.

**c.Sán phẩm học tập:**

- Câu trả lời của HS

**d.Tổ chức thực hiện:**

**Nhiệm vụ:** Lập kế hoạch tổ chức một hoạt động hoặc sự kiện có ý nghĩa đối với gia đình em.

-GV chuyển giao nhiệm vụ, yêu cầu mỗi HS lựa chọn và lập kế hoạch tổ chức 1 hoạt động  
hoặc sự kiện có ýnghĩa với gia đình mình. H ướng dẫn HS tham khảo gợi ý (SGK - trang 29) để thực hiện nhiệm vụ.

-HS thực hiện nhiệm vụ theo hình thức cá nhân; lập kế hoạch tổ chức sự kiện hoặc hoạt động đã được lựa chọn có ý nghĩa với gia đình mình.

-GV khích lệ HS xung phong trình bày kế hoạch của mình. Yêu cầu cả lớp lắng nghe tích cực để rút kinh nghiệm và tham gia nhận xét, đặt câu hỏi, góp ý cho bạn.

-GV nhận xét, kết luận, yêu cầu HS về nhà hoàn thiện, chia sẻ kế hoạch với gia đình và phối hợp với các thành viên trong gia đình cùng thực hiện kế hoạch đã xây dựng.

## D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

**Hoạt động 5:** **Rèn luyện kĩ năng giải quyết bất đồng, tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương và xây dựng gia đinh hạnh phúc**

**a.Mục tiêu:**

HS rèn luyện được kĩ năng giải quyết bất đồng, tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương và xây dựng gia đình hạnh phúc.

**b.Nội dung:**

- Kĩ năng giải quyết bất đồng, tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương và xây dựng gia đình hạnh phúc.

**c.Sán phẩm học tập:**

- Câu trả lời của HS

**d.Tổ chức thực hiện:**

GV hướng dẫn và yêu cầu HS về nhà:

+ Thực hiện kế hoạch tổ chức sự kiện, tạo bẩu không khí vui vẻ, yêu thương và xây dựng gia đình hạnh phúc. Sự kiện có thể tổ chức ở nhà hoặc địa điểm đã xác định trong kế hoạch.

+ Thực hiện những lời nói và việc làm để tạo sự vui vẻ, yêu thương trong cuộc sống thường ngày ở gia đinh, cùng các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc.

+ Lắng nghe tích cực, phân tích và thuyết phục người thân để giải quyết bất đồng xảy ra trong gia đình.

Nhắc HS ghi chép kết quả thực hiện, cảm xúc và những khó khăn, cách khắc phục khó khăn vào SBT để báo cáo và chia sẻ, phản hồi trong hoạt động sau.

# TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

**CHIA SẺ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN KĨ NĂNG GIẢI QUYẾT BẤT ĐỒNG,**

**TẠO BẦU KHÔNG KHÍ VUI VẺ, YÊU THƯƠNG**

**VÀ XÂY DựNG GIA ĐINH HẠNH PHÚC**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

-HS chia sẻ được kết quả rèn luyện kĩ năng giải quyết bất đồng, tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương và xây dựng gia đình hạnh phúc và cảm xúc.

-HS nêu được bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình rèn luyện

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

+Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

+ Thiết kế và tổ chức hoạt động

**3. Phẩm chất:**

+Nhân ái, trung thực, trách nhiệm

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

-Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**b. Nội dung:**

-HS ổn định nề nếp, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**c. Sản phẩm:**

**-**Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:**

-HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**b. Nội dung:**

-Cán bộ lớp nhận xét

**c. Sản phẩm:**

-Kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

HS nêu được bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình rèn luyện

**b. Nội dung:**

HS chia sẻ bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình rèn luyện

c. Sản phẩm:

-Kết quả chia sẻ của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

-GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả hoặc sản phẩm rèn luyện kĩ năng giải quyết bất đồng, tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương và xây dựng gia đình hạnh phúc.

-GV khích lệ HS chia sẻ cảm xúc, bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình rèn luyện và yêu cẩu các bạn lắng nghe tích cực để chia sẻ bổ sung.

-Gợi một số HS nêu cảm nhận và những điểu học hỏi được từ những chia sẻ của các bạn.

-GV lắng nghe tích cực để nhận biết được những kết quả độc đáo, kinh nghiệm hay; tuyên dương những HS nghiêm túc và thành công trong rèn luyện.

**TỔNG KẾT**

-GV yêu Cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia hoạt động.

***GV kết luận chung****:* Gia đình là tổ ấm, là nơi chứa đựng tình yêu thương của các thành viên trong gia đình và là nơi nuôi dưỡng chúng ta trương thành. Tạo hâu không khí vui vẻ, yêu thương và giải quyết bất đồng trong gia đình vừa là trách nhiệm, vừa là hành động thể hiện sự yêu thương, trách nhiệm của mỗi người với gia đình mình. Vì vậy, việc rèn luyện kĩ năng tạo bẩu không khí vui vẻ, yêu thương, xây dựng gia đình hạnh phúc và giải quyết bất đồng trong gia đình là rất cần thiết với mỗi chúng ta.

-Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS.

## Ngày soạn:1/1/2025

**CHỦ ĐỀ 5: EM VỚI GIA ĐÌNH**



# TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**Triển lãm sản phẩm của chủ đề “em với gia đình”**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

-HS có cơ hội trưng bày sản phẩm thể hiện trách nhiệm với gia đình.

-Khích lệ, lan toả ý thức trách nhiệm với gia đình cho HS trong toàn trường.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

Rèn kĩ năng

**3. Phẩm chất:**

- Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

-Địa điểm, không gian để tổ chức triển lãm sản phẩm của chủ đề “Em với gia đình”.

-Thành lập BTC: Đại diện BGH nhà ưường; TPT Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh;

-GV tổ chức chủ đề “Em với gia đình” ở 4 khối lớp; Đại diện Ban Phụ huynh HS, đại diện HS các khối lớp,...

-Thông báo về triển lãm: Gửi thông báo về các lớp khối 6, 7, 8, 9 trong đó Cần nêu rõ mục tiêu; nội dung; thời gian nộp sản phẩm; địa chỉ gửi sản phẩm triển lãm (ví dụ: BTC tại phòng Hội đồng nhà trường); thời gian mở cửa triển lãm (từ ngày nào đến ngày nào,...).

+ Nội dung triển lãm: Các loại sản phẩm của HS (kế hoạch thực hiện công việc gia đình; biện pháp phát triển kinh tế gia đình; sản phẩm mà HS làm ra,...) thể hiện trách nhiệm với gia đình của HS.

+ Đối tượng tham gia: Tất cả HS các khối 6, 7, 8, 9 trong trường.

-Gửi giấy mời đến Ban Phụ huynh HS.

-Chuẩn bị địa điểm, không gian trùng bày sản phẩm: có thể là có phòng riêng hoặc nhà đa năng hoặc phân chia cho mỗi lớp một khoảng không gian tại hành lang các lớp học, sân trường.

-Thu nhận sản phẩm: BTC có trách nhiệm thu nhận, lựa chọn những sản phẩm; sắp xếp, trưng bày sản phẩm (có thể phân loại theo khối lớp, loại sản phẩm,...).

-Xây dựng lịch xem triển lãm cho các khối lớp.

-Video về tổ chức, sắp xếp được các công việc trong gia đình một cách khoa học của một cá nhân nào đó.

-Các ví dụ về tổ chức, sắp xếp các công việc trong gia đình một cách khoa học của các cá nhân.

-Máy chiếu, máy tính để có thể sử dụng cho nhiều hoạt động.

**2. Đối với HS:**

-Sản phẩm để tham gia triển lãm chủ đê' “Em với gia đình”.

-Suy ngẫm về kinh nghiệm tổ chức, sắp xếp các công việc trong gia đình một cách khoa học của bản thân hoặc của những người mà mình biết.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:**

HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:**

Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

**a. Mục tiêu:**

-HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:**

-HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:**

-Kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:

a. Mục tiêu:

-HS có cơ hội trưng bày sản phẩm thể hiện trách nhiệm với gia đình.

-Khích lệ, lan toả ý thức trách nhiệm với gia đình cho HS trong toàn trường.

**b. Nội dung:**

-Ý thức trách nhiệm với gia đình

**c. Sản phẩm:**

- Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

-Người dẫn chương trình giới thiệu thành phần tham gia.

-Trưởng BTC đọc diễn văn khai mạc triển lãm (trong đó nêu mục tiêu của triển lãm và tổng quan về các loại sản phẩm của các khối lớp được trưng bày trong triển lãm những sản phẩm đặc sắc, độc đáo,..

-Mời Ban đại diện phụ huynh HS, thầy cô giáo và ITS vào xem triển lãm các sản phẩm của HS.

-GV cùng HS xem triển lãm và bàn luận vê' sản phẩm của các bạn.

-Yêu cầu HS chia sẻ cảm xúc, thu hoạch của mình sau khi xem triển lãm.

-Tổng hợp, phân tích thu hoạch, cảm xúc của HS sau triển lãm để đối chiếu với mục tiêu đặt ra.

-Rút kinh nghiệm: Khẳng định những thành công và rút ra những bài học kinh nghiệm để lần sau tổ chức thành công hơn.

**ĐÁNH GIÁ**

-Mời một số HS chia sẻ cảm xúc sau buổi giao lưu và suy nghĩ về Ý thức trách nhiệm với gia đình

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

-Yêu cầu HS chia sẻ cảm xúc và suy nghĩ về Ý thức trách nhiệm với gia đình .

# TIẾT 2. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**Nội dung 2:**

**TỔ CHỨC, SẮP XẾP KHOA HỌC CÔNG VIỆC GIA ĐÌNH** (1 tiết)

**I. MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-Tìm hiểu được cách tổ chức, Sắp xếp khoa học công việc gia đình.

-Tổ chức, sắp xếp được các công việc trong gia đình một cách khoa học.

-Rèn luyện kĩ năng tổ chức, sắp xếp khoa học công việc gia đình.

**2.Năng lực:**

**Năng lực chung:**

-Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo

**Năng lực riêng:**

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước, Nhân ái, Trung thực, Trách nhiệm, Chăm chỉ

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**+Đối với giáo viên:**

-Video vê' tổ chức, sắp xếp được các công việc trong gia đình một cách khoa học của một cá nhân nào đó.

-Các ví dụ về tổ chức, sắp xếp các công việc trong gia đình một cách khoa học của các cá nhân.

-Máy chiếu, máy tính để có thể sử dụng cho nhiều hoạt động.

**+Đối với học sinh:**

-Suy ngẫm vê' kinh nghiệm tổ chức, sắp xếp các công việc trong gia đình một cách khoa học của bản thân hoặc của những người mà mình biết.

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

Xem video về tổ chức, sắp xếp khoa học công việc gia đình.

**a.Mục tiêu:**

Tạo tâm thế, động lực cho HS tham gia các hoạt động.

**b.Nội dung:**

- GV trình bày vấn dc, HS trà lời câu hoi.

**c.Sán phẩm học tập:**

- HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**d.Tổ chức thực hiện:**

-GV tổ chức cho HS xem video về 1 ưường hợp tổ chức, sắp xếp khoa học công việc gia đình.

-Khai thác cảm xúc của HS hoặc yêu cẩu ITS rút ra:

+ Ý nghĩa của việc tổ chức, sắp xếp khoa học công việc gia đình.

+ Kinh nghiệm về cách tổ chức sắp xếp khoa học công việc của nhân vật trong video

GV tổng hợp các ý kiến của HS và chuyển ý, giới thiệu nội dung trải nghiệm mới.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**Hoạt động 1:** **Tìm hiểu cách tổ chức, sắp xếp khoa học công việc gia đình**

**a**.**Mục tiêu:**

HS chia sẻ được kinh nghiệm và nêu được cách tổ chức, sắp xếp khoa học công việc gia đình.

**b.Nội dung:**

-Cách tổ chức, sắp xếp khoa học công việc gia đình.

**c.Sản phẩm học tập:**

- HS làm việc nhóm và tra lời câu hỏi.

**d.Tổ chức hoạt động**:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS | | DỰ KIẾN SẢN PHẨM | |
| **Bước 1: Chuyến giao nhiệm vụ học tập**  \* ***Nhiệm vụ 1****:* Chia sẻ kinh nghiệm tổ chức, sắp xếp khoa học công việc gia đình.  -GV chuyển giao nhiệm vụ 1 và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: nhớ lại và chia sẻ những cách mà các em đã tổ chức, sắp xếp khoa học công việc gia đình theo những gợi ý sau:  + Những công việc trong gia đình mà em đã được phân công thực hiện,  + Cách tổ chức, sắp xếp công việc gia đình mà em đã thực hiện.  -HS làm việc cá nhân, suy ngẫm và ghi lại những kinh nghiệm của bản thân về cách tổ chức, sắp xếp khoa học công việc gia đình vào SBT.  -GV khích lệ HS xung phong chia sẻ kinh nghiệm của mình. HS khác lắng nghe tích cực những ý kiến chia sẻ của bạn để bổ sung những ý kiến khác với bạn.  -GV cùng HS chốt lại nhĩtng kinh nghiệm tích cực, phù hợp về cách tổ chức, sắp xếp khoa học công việc gia đình.  \* ***Nhiệm vụ 2****:* Nêu cách tổ chức, sắp xếp khoa học công việc gia đình.  -GV chuyển giao nhiệm vụ 2 và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: dựa vào những gợi ý ở mục 2, Hoạt động 1 (SGK - trang 31) và những kinh nghiệm của các em đã được chốt ở trên để thảo luận nêu cách tổ chức, sắp xếp khoa học công việc gia đình.  **Bước 2:****HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -Tổ chức cho HS thảo luận theo cặp/ theo nhóm về cách tổ chức, sắp xếp khoa học cồng việc gia đình. Ghi lại kết quả thảo luận của cặp/ nhóm để chuẩn bị trình bày.  **Bước 3: Báo cáo kết qủa hoạt .**  -GV yêu cầu đại diện các cặp/ nhóm báo cáo kểt quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm mình.  -Các cặp/ nhóm sau chỉ bổ sung những cách khác với các nhóm đã trình bày, tránh trùng lặp.  **Bước 4: Đánh giá kết qủa. thực hiện nhiệm vụ học tập**  -GV cùng HS kết luậnvề cách tổ chức, sắp xếp khoa học công việc gia đình:  *+* Liệt kê và phân loại những công việc cần thực hiện theo 4 nhóm (Công việc quan trọng và khẩn cấp; Công việc không quan trọng nhưng khẩn cấp; Công việc quan trọng nhưng không khẩn cấp; Công việc không quan trọng và không khẩn cấp).  + Sắp xếp các công việc theo thứ tự ưu tiên. Sau khi đã phân loại công việc vào 4 nhóm, những công việc còn lại sẽ có thể loại bỏ nếu không cần thiết để tránh làm mất thời gian.  + Phân phối thời gian và nguồn lực hợp lí cho các công việc theo thứ tự ưu tiên.  + Quản lí tiến độ công việc.  *+* Sử dụng công cụ quản lí thời gian như: phiếu nhắc việc, lịch bàn, thời gian biểu,...  *+* Chủ động giải quyết các vấn đề phát sinh. | | **1.** **Tìm hiểu cách tổ chức, sắp xếp khoa học công việc gia đình**  *+* Liệt kê và phân loại những công việc cần thực hiện theo 4 nhóm (Công việc quan trọng và khẩn cấp; Công việc không quan trọng nhưng khẩn cấp; Công việc quan trọng nhưng không khẩn cấp; Công việc không quan trọng và không khẩn cấp).  + Sắp xếp các công việc theo thứ tự ưu tiên. Sau khi đã phân loại công việc vào 4 nhóm, những công việc còn lại sẽ có thể loại bỏ nếu không cần thiết để tránh làm mất thời gian.  + Phân phối thời gian và nguồn lực hợp lí cho các công việc theo thứ tự ưu tiên.  + Quản lí tiến độ công việc.  *+* Sử dụng công cụ quản lí thời gian như: phiếu nhắc việc, lịch bàn, thời gian biểu,...  *+* Chủ động giải quyết các vấn đề phát sinh. | |

## C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

**Hoạt động 2: Thực hành tổ chức, sắp xếp khoa học các công việc gia đình**

**a. Mục tiêu:**

-HS tự đánh giá được việc tổ chức, sắp xếp các công việc gia đình.

-HS xác định được những điều cần thay đổi để tổ chức, sắp xếp công việc gia đình của bản thân một cách khoa học.

**b.Nội dung:**

-Những điều cần thay đổi để tổ chức, sắp xếp công việc gia đình

**c.Sán phẩm học tập:**

- HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d.Tổ chức hoạt dộng:**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV-HS | DỰ KIẾN SẢN PHẨM |
| Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập ***Nhiệm vụ 1****:* Tự nhận xét việc tổ chức, sắp xếp các công việc gia đình của bản thân.  -GV chuyển giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS dựa vào gợi ý ở mục 1, Hoạt động 2 (SGK - trang 31) để tự nhận xét việc tổ chức, sắp xếp các công việc gia đình của bản thân.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | STT | Cách tổ chức, sắp xếp khoa học các công việc gia đình | Việc thực hiện của bản thân | Ghi chú | | Có /Không | | 1 | Liệt kê những công việc gia đình cần thực hiện | có |  | | 2 | Sắp xếp các công việc theo thứ tự ưu tiên | có |  | | 3 | Phân phối thời gian và nguồn lực hợp lí cho các công việc theo thứ tự ưu tiên | có |  | | 4 | Sử dụng công cụ quản lí thời gian | không |  | | 5 | Chủ động giải quyết các vấn đề phát sinh | không |  |   -Tổ chức cho HS làm việc cá nhân để tự nhận xét việc tổ chức, sắp xếp các công việc gia đình của bản thân.  -GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả tự nhận xét việc tổ chức, sắp xếp các công việc gia đình của bản thân trong nhóm và lớp.  -GV nhận xét dựa vào tổng hợp kết quả tự nhận xét của HS.  ***Nhiệm vụ 2****:* Xác định những điều em cần thay đổi trong cách tổ chức, sắp xếp công việc gia đình.  -GV chuyển giao nhiệm vụ 2 và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: từng HS dựa vào kết quả tự nhận xét việc tổ chức, sắp xếp các công việc gia đình của bản thân để điều chỉnh cách tổ chức, sắp xếp công việc gia đình.  -HS làm việc cá nhân để đề xuất những điểu cần thay đổi trong cách tổ chức, Sắp xếp công việc gia đình sao cho khoa học, hợp lí hơn.  -GV khuyến khích HS xung phong chia sẻ những điểu chỉnh cách tổ chức, sắp xếp công việc gia đình sao cho khoa học, hợp lí hơn.  ***Nhiệm vụ 3****:* Thực hiện tổ chức, sắp xếp các công việc gia đinh của bản thân một cách khoa học và chia sẻ kết quả.  -GV chuyển giao nhiệm vụ và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: HS thực hiện những điếu chỉnh cách tổ chức, sắp xếp công việc gia đình đã chỉ ra ở nhiệm vụ và ghi chép kết quả để chia sẻ.  **Bước 2:****HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  -HS làm việc cá nhân, tự xác định những điều bản thân cần thay đổi, điều chỉnh trong cách tổ chức, sắp xếp công việc gia đình sao cho khoa học, hợp lí hơn và ghi lại.  **Bước 3: Báo cáo kết qủa hoạt .**  -HS thực hiện nhiệm vụ này ở gia đình và ghi chép kết quả để chia sẻ.  **Bước 4: Đánh giá kết qủa. thực hiện nhiệm vụ học tập**  -GV nhận xét, kết luận Hoạt động 2 dựa vào báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của HS. | **2.Thực hành tổ chức, sắp xếp khoa học các công việc gia đình** |

**D.HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG:**

**Hoạt động 3:** **Duy trì việc tổ chức, sắp xếp khoa học các công việc gia đình**

**a. Mục tiêu:**

HS thường xuyên thực hiện, cải thiện để tổ chức, sắp xếp công việc gia đình khoa học và hợp lí hơn.

**b.Nội dung:**

-Sắp xếp công việc gia đình khoa học và hợp lí

**c.Sán phẩm học tập:**

- HS làm việc nhóm và trả lời câu hỏi.

**d.Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

-GV hướng dẫn và yêu cầu từng HS về nhà:

-Tiếp tục thực hiện tổ chức, Sắp xếp khoa học các công việc gia đình trong cuộc sống hằng ngày.

-HS ghi chép các kết quả thực hiện, cảm xúc và những khó khăn cũng như cách khắc phục vào SBT để báo cáo và chia sẻ, phản hồi trong hoạt động sau.

**Bước 2:****HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

– HS thực hiện tổ chức, sắp xếp khoa học các công việc gia đình trong cuộc sống hằng ngày.

– Ghi chép kết quả thực hiện, cảm xúc và những khó khăn cũng như cách khắc phục để báo cáo và chia sẻ, phản hồi trong hoạt động sau

**Bước 3: Báo cáo kết qủa hoạt .**

HS thực hiện tổ chức, sắp xếp khoa học các công việc gia đình trong cuộc sống hằng ngày và ghi chép đầy đủ kết quả thực hiện.

**Bước 4: Đánh giá kết qủa. thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét kết quả hoạt động của HS

# TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

**Chia sẻ kết quả duy trì việc tổ chức, sắp xếp khoa học**

**các công việc gia đình**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

HS chia sẻ được kết quả duy trì việc tổ chức, sắp xếp khoa học các công việc gia đình.

**2. Năng lực:**

**Năng lực chung:**

-Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo

**Năng lực riêng:**

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước, Nhân ái, Trung thực, Trách nhiệm, Chăm chỉ

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

-Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**b. Nội dung:**

-HS ổn định nề nếp, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**c. Sản phẩm:**

**-**Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:**

-HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**b. Nội dung:**

-Cán bộ lớp nhận xét

**c. Sản phẩm:**

-Kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề .**

**a. Mục tiêu:**

HS chia sẻ được kết quả duy trì việc tổ chức, sắp xếp khoa học các công việc gia đình.

**b. Nội dung:**

-Tổ chức, sắp xếp khoa học các công việc gia đình.

**c. Sản phẩm:**

-Kết quả chia sẻ của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

– GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả duy trì việc tổ chức, sắp xếp khoa học các công việc gia đình. – Khích lệ HS chia sẻ cảm xúc, bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình duy trì việc tổ chức, sắp xếp khoa học công việc gia đình.

GV yêu cầu một số HS nêu những điều học hỏi được sau khi nghe các bạn chia sẻ

**Bước 2:****HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

– HS chia sẻ kết quả vận dụng thực tiễn trong nhóm.

– Một số HS chia sẻ trước lớp.

Ghi chép những kinh nghiệm hay về tổ chức, sắp xếp khoa học các công việc gia đình đã học hỏi được.

**Bước 3: Báo cáo kết qủa hoạt .**

-Sp của mỗi HS cần có là bản ghi chép những kinh nghiệm hay học hỏi được về tổ chức, sắp xếp khoa học các công việc gia đình.

**Bước 4: Đánh giá kết qủa. thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV tổng hợp những kết quả độc đáo, kinh nghiệm hay; tuyên dương những HS nghiêm túc và thành công trong hoạt động vận dụng

**TỔNG KẾT**

-GV yêu cầu HS chia sẻ những điểu học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động.

***GV kết luận chung:***Tổ chức, sắp xếp khoa học các công việc trong gia đình là hành động thiết thực thể hiện trách nhiệm, tình yêu thương của mình đối với gia đình. Các em hãy tích cực tham gia tổ chức, sắp xếp khoa học công việc trong gia đình để góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc và rèn luyện thói quen tích cực cho bản thân.

-GV nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS.

## Ngày soạn:6/1 /2025

**CHỦ ĐỀ 5: EM VỚI GIA ĐÌNH**



# TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

**TOẠ ĐÀM VỀ CHỦ ĐỀ “PHÁT TRIỂN KINH TẾ GIA ĐÌNH”**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

-HS nhận thức được tầm quan trọng của phát triển kinh tế gia đình.

-Nêu được một số biện pháp phát triển kinh tế gia đình phù hợp.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

+ Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo.

***- Năng lực riêng:***

+Thiết kế và tổ chức hoạt động

**3. Phẩm chất:**

-Phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV:**

- Địa điểm, hệ thống âm thanh, phông nền và trang thiết bị cần thiết phục vụ cho toạ đàm

-Cử người chủ trì toạ đàm và mời khách mời tham gia toạ đàm. Nêu rõ mục đích, yêu cẩu, nội dung toạ đàm với khách mời.

-Phân công lớp/ tổ trực tuần xây dựng chương trình, cử người dẫn chương trình (MC) và chuẩn bị 2 - 3 tiết mục văn nghệ.

-Video, bài hát hoặc trò chơi đơn giản phù hợp với nội dung chủ để để tổ chức hoạt động khởi động.

-Các ví dụ về một số biện pháp phát triển kinh tế gia đình hiệu quả.

-Máy chiếu, máy tính để có thể sử dụng cho nhiều hoạt động.

**2. Đối với HS:**

-Chuẩn bị câu hỏi để trao đổi khi tham gia toạ đàm.

-Xây dựng chương trình và tập các tiết mục văn nghệ.

-Suy ngẫm, tìm hiểu các biện pháp hiệu quả để phát triển kinh tế gia đình.

*-SGK và SBT* Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với giờ chào cờ.

**b. Nội dung:**

HS ổn định vị trí chỗ ngồi, chuẩn bị chào cờ.

**c. Sản phẩm:**

Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp mình chuẩn chỉnh trang phục, ổn định vị trí, chuẩn bị làm lễ chào cờ.*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

Hoạt động 1: Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới

**a. Mục tiêu:**

-HS hiểu được chào cờ là một nghi thức trang trọng thể hiện lòng yêu nước, tự hào dân tộc, và sự biết ơn đối với các thế hệ cha anh đã hi sinh xương máu để đổi lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, giúp mỗi học sinh biết đoàn kết để tạo nên sức mạnh, biết chia sẻ để phát triển.

**b. Nội dung:**

-HS hát quốc ca. TPT hoặc BGH nhận xét.

**c. Sản phẩm:**

-Kết quả làm việc của HS và TPT.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS điều khiển lễ chào cờ.

- Lớp trực tuần nhận xét thi đua.

- TPT hoặc đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần mới.

Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề:

a. Mục tiêu:

-HS nhận thức được tầm quan trọng của phát triển kinh tế gia đình.

-Nêu được một số biện pháp phát triển kinh tế gia đình phù hợp.

**b. Nội dung:**

-Biện pháp phát triển kinh tế gia đình phù hợp

**c. Sản phẩm:**

- HS chia sẻ ....

**d. Tổ chức thực hiện:**

-MC giới thiệu các khách mời toạ đàm lên sân khấu và người chủ trì buổi toạ đàm.

-Chủ trì buổi toạ đàm đặt từng câu hỏi cho các khách mời như:

+ Vì sao cần phải phát triển kinh tế gia đình?

+ Làm thế nào để phát triển kinh tế gia đinh?

+ Vi sao ngay từ lứa tuổi HS đã cần tham gia phát triển kinh tế gia đình?

+ Nêu những kinh nghiệm phát triển kinh tế gia đình mà bạn biết.

-Yêu cầu HS toàn trường lắng nghe và đặt câu hỏi tim hiểu thêm hoặc làm sáng tỏ những vấn để liên quan đến chủ đề toạ đàm.

-MC giới thiệu xen kẽ các tiết mục văn nghệ để thay đổi không khí của buổi toạ đàm.

**Sau khi buổi toạ đàm kết thúc, người chủ trì buổi toạ đàm tổng kết**:

Kinh tế đóng vai trò quan trọng trong mỗi gia đình. Vì vậy, tìm hiểu và thực hiện các hiện pháp phát triển kinh tế gia đình phù hợp với điêu kiện thực tế và nhu cẩu của xã hội là việc làm rất cần thiết nhằm góp phẩn nâng cao đời sống vật chất, tinh thẩn cho mỗi gia đình nói riêng, xã hội nói chung. Là HS THCS, mỗi chúng ta hãy tích cực tham gia phát triển kinh tế gia đình bằng những việc làm cụ thể, thiết thực.

-Khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được trong buổi toạ đàm

**ĐÁNH GIÁ**

-Mời một số HS chia sẻ cảm xúc sau buổi chia sẻ phát triển kinh tế gia đình .

**C. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI**

-Yêu cầu HS chia sẻ cảm xúc và suy nghĩ về trách nhiệm phát triển kinh tế gia đình

# TIẾT 2. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**Nội dung 3:**

**BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ GIA ĐÌNH**

**I. MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức:**

Sau khi tham gia hoạt động này, HS:

-Tìm hiểu được các biện pháp phát triển kinh tế gia đình.

-Để xuất được một số biện pháp phát triển kinh tế phù hợp với gia đình minh.

**2.Năng lực:**

**Năng lực chung:**

-Tự chủ và tự học, Giao tiếp và hợp tác, Giải quyết vấn đề và sáng tạo

**Năng lực riêng:**

- Có khả năng hợp tác giải quyết những vấn đề một cách triệt để, hài hòa.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước, Nhân ái, Trung thực, Trách nhiệm, Chăm chỉ

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**+Đối với giáo viên:**

-Video, bài hát hoặc trò chơi đơn giản phù hợp với nội dung chủ để để tổ chức hoạt động khởi động.

-Các ví dụ về một số biện pháp phát triển kinh tế gia đình hiệu quả.

-Máy chiếu, máy tính để có thể sử dụng cho nhiều hoạt động.

**+Đối với học sinh:**

-Xây dựng chương trình và tập các tiết mục văn nghệ.

-Suy ngẫm, tìm hiểu các biện pháp hiệu quả để phát triển kinh tế gia đình.

-SGK và SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9.

**III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**Nghe kể chuyện về phát triển kinh tế gia đình.**

**a.Mục tiêu:**

-Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b.Nội dung:**

- GV trình bày vấn dc, HS trà lời câu hoi.

**c.Sán phẩm học tập:**

- HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

**d.Tổ chức thực hiện:**

-GV tổ chức cho HS nghe câu chuyện về gương phát triển kinh tế của gia đình ở địa phương hoặc có thực trong thực tế.

-Khai thác cảm xúc, suy nghĩ của HS vê' các biện pháp phát triển kinh tế phù hợp với các gia đình.

-Yêu cẩu HS rút ra ý nghĩa của việc phát triển kinh tế gia đình.

GV chuyển ý, giới thiệu hoạt động mới.

1. **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**Hoạt động 1:** **Tìm hiểu về biện pháp phát triển kinh tế gia đình**

**a.Mục tiêu:**

HS chia sẻ và biết được cách xác định các biện pháp phát triển kinh tế gia đình.

**b.Nội dung:**

-Biện pháp phát triển kinh tế gia đình

**c.Sán phẩm học tập:**

- Câu tra lởi của HS.

**d.Tố chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

\* **Nhiệm vụ 1**: Chia sẻ những biện pháp phát triển kinh tế gia đình mà em biết.

-GV chuyển giao nhiệm vụ 1 và hướng dẫn IIS thực hiện nhiệm vụ: dựa vào các gợi ý ở mục 1, Hoạt động 1 (SGK - trang 32), HS làm việc cá nhân, suy ngẫm và ghi lại những biện pháp phát triển kinh tế gia đình mà mình biết vào SBT, sau đó chia sẻ trong nhóm.

-GV tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn.

-GV khích lệ HS xung phong chia sẻ kinh nghiệm của mình.

-GV cùng Hi xác nhận những biện pháp mà HS chia sẻ xem biện pháp nào đúng là biện pháp phát triền kinh tế gia đình và chốt nhiệm vụ 1 dựa vào các ý kiến chia sẻ của HS.

\* **Nhiệm vụ 2:** Nêu cách xác định biện pháp phát triển kinh tế gia đình.

-GV chuyển giao nhiệm vụ 2 và hướng dẫn HS dựa vào những gợi ý trong SGK để thảo luận, bổ sung những cách khác trong việc xác định biện pháp phát triển kinh tế gia đình. Yêu cầu HS thảo luận theo cặp hoặc theo nhóm.

-GV tổ chức cho HS thảo luận cách xác định biện pháp phát triển kinh tế gia đình. Yêu cẩu các nhóm ghi lại kết quả thảo luận để trình bày trước lớp.

-GV yêu cầu đại diện các nhóm báo cáo những cách mà nhóm đã xác định. Lưu ý các nhóm ưình bày sau chỉ bổ sung những cách khác với các nhóm đã trình bày, tránh trùng lặp.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**

-HS làm việc cá nhân, suy ngẫm và ghi lại những biện pháp phát triển kinh tế gia đình mà mình biết, sau đó chia sẻ trong nhóm.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

-Đại diện các nhóm HS trình bày kết quả thảo luận

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

-GV tổng hợp các ý kiến của HS và chốt lại những cách xác định biện pháp phát triển kinh tế gia đình:

+ Xem xét nhu cẩu sử dụng/ tiêu thụ mặt hàng/ loại sản phẩm ở địa phương nơi em sống và xã hội.

+ Dựa vào điểu kiện gia đình (nguồn vốn, nhân lực, vật lực,...) và liệt kê những biện pháp phát triển kinh tế phù hợp với điều kiện gia đình mình.

+ Đối chiếu với nhu cầu xã hội xem biện pháp nào có triển vọng và khả thi.

+ Lựa chọn những biện pháp phù hợp.

C. **HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**Hoạt động 2:** **Đề xuất một số biện pháp phát triển kinh tế gia đình**

**a.Mục tiêu:**

HS đề xuất được những biện pháp phát triển kinh tế gia đình phù hợp.

**b.Nội dung:**

-Đề xuất một số biện pháp phát triển kinh tế phù hợp với gia đình em.

**c.Sán phẩm học tập:**

- Câu tra lởi của HS.

**d.Tố chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

-GV giao nhiệm vụ cho HS: Đề xuất một số biện pháp phát triển kinh tế phù hợp với gia đình em và chia sẻ các biện pháp phát triển kinh tế gia đình mà em đề xuất.

-GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ theo trình tự:

+ Xem xét, phân tích nhu cầu sử dụng các loại dịch vụ, sản phẩm của người dân ở nơi mình sống.

+ Xác định các điều kiện để phát triển kinh tế gia đình em: nhân lực, thời gian, tài chính/ vốn, phương tiện, địa điểm,…

+ Đề xuất biện pháp phát triển kinh tế phù hợp với gia đình.

Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ theo hình thức làm việc cá nhân

-Khích lệ HS chia sẻ biện pháp phát triển kinh tế của gia đình đã đề xuất

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**

-Tiếp nhận nhiệm vụ.

-HS ghi chép, điều chỉnh lại các biện pháp phát triển kinh tế của gia đình mình.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

-Sản phẩm hoạt động của HS là danh sách các biện pháp phát triển kinh tế phù hợp với gia đình mình.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

-GV nhận xét, đánh giá về sự phân tích nhu cầu sử dụng các loại dịch vụ, sản phẩm của cộng đồng, xã hội; các điều kiện để phát triển kinh tế gia đình và các biện pháp phát triển kinh tế phù hợp với gia đình được HS đề xuất có những ưu điểm nào và những gì cần rút kinh nghiệm

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 3:** **Chia sẻ với gia đình về biện pháp phát triển kinh tế của gia đình**

**a.Mục tiêu:**

HS chia sẻ với gia đình những biện pháp phát triển kinh tế phù hợp với gia đình mình và nhận được sự góp ý, đồng thuận của gia đình.

**b.Nội dung:**

- Chia sẻ với gia đình những biện pháp phát triển kinh tế phù hợp

**c.Sán phẩm học tập:**

- HS Chia sẻ

**d.Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

GV hướng dẫn và yêu cầu HS về nhà:

+ Trao đổi với những người thân trong gia đình về biện pháp phát triển kinh tế em đã đề xuất để cùng thảo luận, bàn bạc và ra quyết định.

+ Cùng gia đình chuẩn bị các điều kiện để thực hiện biện pháp phát triển kinh tế.

-Nhắc HS ghi chép lại các kết quả thực hiện, cảm xúc và những khó khăn cũng như cách khắc phục để báo cáo và chia sẻ, phản hồi trong hoạt động sau.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**

-HS thực hiện nhiệm vụ được giao về nhà.

-Ghi chép các kết quả thực hiện, cảm xúc và những khó khăn cũng như cách khắc phục

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

-HS thực hiện các nhiệm vụ vận dụng được giao và ghi chép đầy đủ kết quả

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

-GV thông báo với cha mẹ HS về nhiệm vụ vận dụng của các em và đề nghị cha mẹ HS ủng hộ, hỗ trợ các em thực hiện nhiệm vụ.

# TIẾT 3: SINH HOẠT LỚP

**Phản hỒi kết quả chia sẻ với gia đình vỀ biện pháp**

**phÁt triển kinh tế của gia đình**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

HS phản hồi được kết quả chia sẻ với gia đình vể biện pháp phát triển kinh tế của gia đình; chia sẻ cảm xúc và bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình vận dụng.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:***

+Giao tiếp, hợp tác, tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề

***- Năng lực riêng:***

+ Thiết kế và tổ chức hoạt động

**3. Phẩm chất:**

+Nhân ái, trung thực, trách nhiệm

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục tiêu:**

-Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh khi vào giờ sinh hoạt lớp

**b. Nội dung:**

-HS ổn định nề nếp, chuẩn bị sinh hoạt lớp.

**c. Sản phẩm:**

**-**Thái độ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chủ nhiệm yêu cầu HS của lớp ổn định vị trí, chuẩn bị sinh hoạt lớp*

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Sơ kết tuần**

**a. Mục tiêu:**

-HS biết các hoạt động trong tuần học và xây dựng kế hoạch tuần mới

**b. Nội dung:**

-Cán bộ lớp nhận xét

**c. Sản phẩm:**

-Kết quả làm việc của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu ban cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.

**Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu:**

HS phản hồi được kết quả chia sẻ với gia đình vể biện pháp phát triển kinh tế của gia đình; chia sẻ cảm xúc và bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình vận dụng.

**b. Nội dung:**

-HS chia sẻ cảm xúc và bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình vận dụng.

**c. Sản phẩm:**

-Kết quả chia sẻ của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

-GV tổ chức cho HS báo cáo, trình bày kết quả chia sẻ với gia đình về biện pháp phát triển kinh tế gia đình.

-GV khích lệ HS chia sẻ cảm xúc, bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình chia sẻ với gia đình. Yêu cầu HS khác lắng nghe tích cực để chia sẻ, bổ sung.

-GV lắng nghe tích cực để nhận biết được những kết quả độc đáo, kinh nghiệm hay; tuyên dương những –HS nghiêm túc và thành công trong hoạt động vận dụng.

**TỔNG KẾT**

-GV yêu cẩu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được, cảm nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động của Chủ đề 5.

-**GV kết luận chung**: Gia đình là giá trị quan trọng đối với mỗi người. Chúng ta cần có trách nhiệm trong việc tạo hầu không khí vui vẻ, yêu thương, xây dựng gia đình hạnh phúc bẵng thái độ, lời nói, hành động cụ thể. Đồng thời, ta cần biết cách giải quyết bất đồng trong gia đình, biết thực hiện việc tổ chức, sắp xếp các công việc trong gia đình một cách khoa học và tham gia để xuất các biện pháp phát triển kinh tế gia đình ngay từ lứa tuổi HS THCS.

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Ý thức, thái độ của HS  - Trao đổi, thảo luận |  |

## V. ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 5:

-GV hướng dẫn HS tự đánh giá và đánh giá đổng đẳng trong nhóm kết quả trải nghiệm Chủ đề 5 theo các tiêu chí đánh giá (SGK - trang 33).

-Nẽu và thực hiện được ít nhát 3 cách để tạo bầu không khí vui vè, yêu thương trong gia đình.

-Biết cách giải quyết bẩt đỏng trong quan hệ giữa bàn thàn với các thành viên, giữa các thành viên trong gia đinh.

-Tó chức, sắp xếp được các công việc trong gia đinh một cách khoa học.

-Đẻ xuất được ít nhất một biện pháp phát triển kinh tế gia đinh.

**Đạt**: Nếu HS đạt được ít nhất từ 3 tiêu chí trô lên.

**Chưa đạt**: Nếu HS chỉ đạt được nhiều nhất 2 tiêu chí.

-HS tiến hành tự đánh giá theo tiêu chí, sau đó đánh giá đổng đẳng trong nhóm, dựa vào:

+ Kết quả tự đánh giá.

+ Sự chuẩn bị cho hoạt động của các chủ đề.

+ Thái độ tự giác tham gia hoạt động.

+ Trách nhiệm và hợp tác khi thực hiện nhiệm vụ.

-GV tổng hợp các kết quả đánh giá của GV với kết quả tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng của HS và nhận xét đánh giá của gia đình (theo gợi ý ở dưới) để đưa ra đánh giá cuối cùng vê' kết quả học tập Chủ đê' 5 của HS.

**Gợi ý:**

**PHIẾU XIN Ý KIẾN NHẬN XÉT CỦA GIA ĐÌNH**

Kính gửi phụ huynh em:

Để giúp việc đánh giá trách nhiệm đối với gia đình của từng học sinh, kính mong ông/ bà hãy cho ý kiến nhận xét bằng cách đánh dấu vào các cột có mức độ tirong ứng, đồng thời có thê ghi thêm những nhận xét khác vào cột ghi chú.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung nhận xét** | **Đạt** | **Chưa đạt** | **Ghi chú** |
| Biết tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình. |  |  |  |
| Biết giải quyết bất đổng trong quan hệ giữa bản thân với các thành viên, giữa các thành viên trong gia đình. |  |  |  |
| Tổ chức, sắp xếp được các công việc trong gia đình một cách khoa học. |  |  |  |
| Đề xuất được ít nhất một biện pháp phát triển kinh tế gia đình. |  |  |  |

## **CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM CHỦ ĐỀ 5**

### **1. NHẬN BIẾT (9 CÂU)**

**Câu 1:** Đâu là cách để tạo bầu không khí vui vẻ trong gia đình?

A. Thể hiện sự dí dỏm, hài hước trong giao tiếp với người thân.

B. Con cái cãi nhau với bố mẹ.

C. Thể hiện sự cau có, bực tức với người thân.

D. Anh em trong gia đình gây gổ, xích mích.

**Câu 2:** Đâu là cách để thể hiện tình yêu thương trong gia đình?

A. Thể hiện sự tức giận với bố mẹ.

B. Gây sự, đánh nhau và bị mời phụ huynh đến trường.

C. Quan tâm, chăm sóc người thân.

D. Nói những điều tiêu cực trong gia đình.

**Câu 3:** Đâu là cách để các thành viên xây dựng gia đình hạnh phúc?

A. Bố mẹ đi du lịch để con cái ở nhà một mình.

B. Nói những điều tiêu cực trong gia đình.

C. Tổ chức các sự kiện gắn kết các thành viên trong gia đình.

D. Thể hiện sự tức giận với người thân.

**Câu 4:** Đâu là bước đầu tiên để giải quyết sự bất đồng trong gia đình?

A. Đề xuất cách giải quyết bất đồng.

B. Cùng nhau giải quyết bất đồng.

C. Cạch mặt, không nói chuyện giải quyết bất đồng.

D. Tìm hiểu nguyên nhân của sự bất đồng.

**Câu 5:** Khi người thân bị bệnh, ốm em cần làm gì

A. Đưa người bị bệnh ra ngoài hóng gió mát.

B. Để người bệnh nằm ngủ còn mình đi chơi.

C. Cung cấp đầy đủ chất dinh dưỡng và xoa bóp cho người bị bệnh.

D. Để không gian phòng bí bách, ngột ngạt.

**Câu 6:** Đâu là việc nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm?

A. Tùy tiện cho uống thuốc.

B. Cho uống thuốc kháng sinh theo chỉ định của bác sĩ.

C. Cho uống thuốc khi bụng đang đói.

D. Tự ý cho sử dụng thuốc dân gian.

**Câu 7:** Đâu là biện pháp sản xuất giúp phát triển kinh tế gia đình?

A. Bán hàng tạp hóa.

B. Cho thuê mặt bằng.

C. Cho thuê sách, truyện.

D. Chăn nuôi gia cầm.

**Câu 8:** Đâu là biện pháp kinh doanh giúp phát triển kinh tế gia đình?

A. Làm đồ thủ công mĩ nghệ.

B. Kinh doanh bán hàng.

C. Cho thuê nhà hàng.

D. Trồng rau quả.

**Câu 9:**Đâu là biện pháp dịch vụ giúp phát triển kinh tế gia đình?

A. Bán đồ ăn nhanh.

B. Cho thuê trang phục để chụp ảnh.

C. Làm gốm bát tràng.

D. Bán hàng trang sức.

### **2. THÔNG HIỂU (9 CÂU)**

**Câu 1:** Đâu **không** phải các bước để giải quyết sự bất đồng?

A. Đề xuất cách giải quyết bất đồng.

B. Im lặng, thể hiện thái độ cau có.

C. Tìm hiểu nguyên nhân của sự bất đồng.

D. Cùng nhau giải quyết bất đồng.

**Câu 2:** Đâu **không** phải cách tạo bầu không khí trong gia đình?

A. Tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình.

B. Cùng tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình.

C. Nói những lời khó nghe làm bầu không khí trong gia đình căng thẳng.

D. Tổ chức, sắp xếp các công việc trong gia đình một cách khoa học.

**Câu 3:** Đâu **không** phải cách tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình?

A. Vô tâm khi thấy mẹ ngồi một mình có vẻ mặt buồn.

B. Quan tâm đến người thân trong gia đình.

C. Thể hiện sự hài hước khi giao tiếp trong gia đình.

D. Tạo niềm vui bất ngờ cho người thân.

**Câu 4:** Lưu ý khi giải quyết bất đồng trong gia đình là

A. Không chủ động nói chuyện với người thân về bất đồng.

B. Chú ý lắng nghe, tìm hiểu suy nghĩ, cảm xúc của người thân, không định kiến hay quy kết.

C. Không chú ý tới cảm xúc của người thân.

D. Cắt ngang lời người khác nói.

**Câu 5:** Đâu là việc **không** nên làm khi chăm sóc người thân bị mệt, ốm?

A. Để người thân nghỉ ngơi và theo dõi.

B. Nói nặng lời với người bị mệt, ốm.

C. Tâm sự và an ủi tâm lí.

D. Xoa bóp nhẹ nhàng, cho người thân ăn uống đầy đủ.

**Câu 6:** Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con cái là

A. Cha mẹ có quyền và nghĩa vụ nuôi dạy con thành những công dân tốt.

B. Con cháu có bổn phận yêu quý, kính trọng, biết ơn ông bà, cha mẹ.

C. Nghiêm cấm con cháu có hành vi ngược đãi, xúc phạm ông bà, cha mẹ.

D. Cha mẹ ngược đãi, đánh đập con cái.

**Câu 7:** Quyền và nghĩa vụ của con cái đối với ông bà, cha mẹ là

A. Anh chị em yêu thương nhau, chăm sóc, giúp đỡ nhau và nuôi dưỡng nhau nếu không còn cha mẹ.

B. Trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu, nuôi cháu chưa thành niên nếu cháu không có người nuôi dưỡng.

C. Con cháu có quyền và nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ông bà, cha mẹ khi ốm đau, già yếu.

D. Con cháu có hành vi ngược đãi, xúc phạm ông bà, cha mẹ.

**Câu 8:** Quyền và nghĩa vụ của anh chị em trong gia đình là

A. Anh chị em yêu thương nhau, chăm sóc, giúp đỡ nhau và nuôi dưỡng nhau nếu không còn cha mẹ.

B. Trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu, nuôi cháu chưa thành niên nếu cháu không có người nuôi dưỡng.

C. Con cháu có quyền và nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ông bà, chi mẹ khi ốm đau, già yếu.

D. Con cháu có hành vi ngược đãi, xúc phạm ông bà, cha mẹ.

**Câu 9:** Đâu **không** phải cách thể hiện trách nhiệm với gia đình?

A. Tự nguyện chăm sóc khi người thân bị mệt, ốm.

B. Nói và hành động vô lễ với người thân.

C. Thường xuyên làm những công việc trong gia đình.

D. Chủ động, sắp xếp và hoàn thành các công việc trong gia đình.

### **3. VẬN DỤNG (9 CÂU)**

**Câu 1:** Thực hành giải quyết bất đồng trong tình huống sau: *“Hai chị em Hương ở chung một phòng, Hương là người ngăn nắp, gọn gàng. Em gái của Hương thì ngược lại, thường xuyên bày bừa đồ dùng, quần áo khắp phòng, khiến Hương phải thu dọn, sắp xếp lại. Nhiều lần như vậy, Hương rất bực mình và khó chịu với em”.*

A. Hương đánh nhau với em.

B. Hương nên nói với em cần sống ngăn nắp, gọn gàng vì là đó là không gian sống chung và mình là con gái cần phải sống sạch sẽ.

C. Hương vứt hết đồ của em ra ngoài và mắng em.

D. Hương và em chí chóe, không ai nhường ai.

**Câu 2:** Thực hành giải quyết bất đồng trong tình huống sau: *“Năm nay anh Nam học lớp 12, bài tập nhiều nên bố mẹ phân công cho anh làm ít việc nhà hơn Lan. Lan rất ấm ức vì cho rằng bố mẹ thiên vị anh”.*

A. Lan bực tức trong người nhưng không nói cho bố mẹ biết.

B. Lan mắng anh vì anh không chịu làm việc nhà.

C. Lan cãi nhau với bố mẹ vì bố mẹ thiên vị anh trai.

D. Lan cần nói chuyện thẳng thắn với bố mẹ và bày tỏ tâm sự của bản thân.

**Câu 3:** Thực hành tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình ở trường hợp sau: *“Khi em thấy người thân ngồi một mình với vẻ mặt buồn”.*

A. Em không quan tâm.

B. Em tâm sự, hỏi han và nói lời động viên, an ủi.

C. Em kể chuyện vui ở trường cho người thân nghe.

D. Em to tiếng với người thân.

**Câu 4:** Thực hành tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình ở trường hợp sau: *“Khi em thấy mọi người trong gia đình có vẻ căng thẳng và không ai nói với ai câu gì”.*

A. Em không quan tâm tới mọi người.

B. Em tạo bầu không khí để mọi người trong gia đình ngồi xuống và chia sẻ về suy nghĩ của mình, từ đó tìm ra cách giải quyết.

C. Em theo phe mẹ và trách mắng bố.

D. Em ngồi nhìn mọi người.

**Câu 5:** Thực hành tạo bầu không khí vui vẻ, yêu thương trong gia đình ở trường hợp sau: *“Em về nhà với tâm trạng không vui vì gặp chuyện buồn ở trường. Trong khi đó, cả nhà đang cười nói vui vẻ vì ông bà đến chơi”.*

A. Em tỏ thái độ bực tức, khó chịu.

B. Em sẽ chào hỏi và nói chuyện vui vẻ với gia đình. Đợi ông bà về em sẽ tâm sự và lắng nghe lời khuyên của bố mẹ.

C. Em cau có với bố mẹ, tỏ thái độ với ông bà.

D. Em không chào hỏi mọi người, đi thẳng lên phòng.

**Câu 6:** Em có nhận xét gì về kĩ năng chăm sóc người thân trong trường hợp sau: *“Bố đi làm về vừa đói, vừa mệt nên vào giường nằm nghỉ. Minh thấy vậy vội đi pha nước chanh mang đến giường mời bố uống với mong muốn là bố sẽ đỡ mệt hơn”.*

A. Trong lúc đói không nên uống nước chanh, Minh nên lấy đồ ăn và rót nước ấm cho bố, để bố nằm nghỉ ngơi.

B. Minh đã quan tâm, chăm sóc bố đúng cách.

C. Minh chưa quan tâm bố, còn mải chơi điện tử và đọc truyện tranh.

D. Minh không nên để bố đi làm.

**Câu 7:** Em có nhận xét gì về kĩ năng chăm sóc người thân trong trường hợp sau: *“Mẹ bị đau bụng và đi ngoài, An vội tìm lọ thuốc kháng sinh đưa mẹ uống với hi vọng mẹ sẽ đỡ đau hơn trong khi chờ bố đi làm về”.*

A. Chưa có chỉ định của bác sĩ mà tự ý uống thuốc kháng sinh là rất nguy hiểm, An nên cho mẹ ăn cơm để giảm cơn đau.

B. An cần đưa mẹ đi bệnh viện tránh nguy hiểm đến tính mạng.

C. An không nên cho mẹ uống thuốc, để mẹ nằm ngủ là hết đau bụng.

D. Chưa có chỉ định của bác sĩ mà tự ý uống thuốc kháng sinh là rất nguy hiểm, An nên để mẹ nghỉ ngơi, xoa dầu và ra tiệm thuốc hỏi bác sĩ trước khi cho mẹ uống thuốc.

**Câu 8:** Em hãy chăm sóc người thân trong tình huống sau: *“Mấy hôm nay bố Minh phải giải quyết một số công việc phức tạp nên rất mệt mỏi. Trong bữa ăn, Minh thấy bố uể oải, ăn không ngon miệng”.*

A. Không quan tâm đến trạng thái, cảm xúc của bố.

B. Nấu những món ăn ngon cho bố, hỏi thăm chia sẻ với bố, pha nước cho bố uống.

C. Rủ bố đi ăn đồ cay, nóng ngoài lề đường.

D. Không lắng nghe bố tâm sự.

**Câu 9:** Em hãy chăm sóc người thân trong tình huống sau: *“Ông của Cường bị ốm nặng phải nằm viện. Ngày cuối tuần, Cường được nghỉ học nên đến bệnh viện trông ông. Đột nhiên ông lên cơn ho và muốn nôn”.*

A. Cường ngồi chơi điện thoại.

B. Cường ngồi nhìn ông ho.

C. Cường nên hỏi thăm và đỡ ông xuống giường rồi đi gọi bác sĩ.

D. Cường lấy đại thuốc trên bàn và đưa cho ông uống.

### **4. VẬN DỤNG CAO (3 CÂU)**

**Câu 1:** Câu ca dao, tục ngữ nào dưới đây nói về tình cảm anh chị em trong gia đình?

A. Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy.

B. Nước đổ đầu vịt.

C. Anh em như thể tay chân/Rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần.

D. Con hơn cha là nhà có phúc.

**Câu 2:** Câu ca dao, tục ngữ nào dưới đây nói về công ơn cha mẹ?

A. Công cha như núi Thái Sơn/Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.

B. Chị ngã em nâng.

C. Muốn no thì phải chăm làm/Một hạt thóc vàng chín giọt mồ hôi.

D. Chia ngọt sẻ bùi.

**Câu 3:** Ngày Gia đình Việt Nam là ngày bao nhiêu hằng năm?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 27/07. | B. 20/10. | C. 15/05. | D. 28/06. |